|  |
| --- |
| **ĐỀ TÀI:**  **MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP HỌC SINH CÁ BIỆT LỚP 11A6 TRƯỜNG THPT 1-5 TIẾN BỘ TRONG HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN**  **Lĩnh vực: Chủ nhiệm** |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGHỆ AN**  **TRƯỜNG THPT 1-5**  **ĐỀ TÀI:**  **MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP HỌC SINH CÁ BIỆT LỚP 11A6 TRƯỜNG THPT 1-5 TIẾN BỘ TRONG HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN**  **Lĩnh vực: Chủ nhiệm**  Tác giả: Hà Minh Quy  Tổ CM: Toán - Tin  Đơn vị: Trường THPT 1-5, Nghĩa Đàn  Thời gian thực hiện: Năm học 2021-2022  Số điện thoại: 0328881006  *Nghĩa Đàn, tháng 4 năm 2022* |

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | | **TTrang** |
| **PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ** | | 1 |
| 1. Lý do chọn đề tài ........................................................................................ | | 1 |
| 2. Mục đích nghiên cứu .................................................................................. | | 2 |
| 3. Tính mới của đề tài...................................................................................... | | 2 |
| 4. Phạm vi áp dụng đề tài................................................................................. | | 3 |
| 5. Nhiệm vụ nghiên cứu .................................................................................. | | 3 |
| 6. Phương pháp nghiên cứu ............................................................................ | | 3 |
| 7. Đối tượng nghiên cứu ................................................................................. | | 5 |
| **PHẦN II. NỘI DUNG** | | 6 |
| 1. Cơ sở lý luận ............................................................................................... | | 6 |
| 2. Cơ sở thực tiễn ............................................................................................ | | 6 |
| 3. Thực trạng nội dung cần nghiên cứu .......................................................... | | 7 |
| 3.1. Thuận lợi .................................................................................................. | | 7 |
| 3.2. Khó khăn .................................................................................................. | | 8 |
| 4. Quan niệm về học sinh cá biệt..................................................................... | | 9 |
| 5. Nguyên nhân dẫn tới việc có học sinh cá biệt ............................................. | | 10 |
| 5.1. Do gia đình ............................................................................................... | | 11 |
| 5.2. Do môi trường học tập.............................................................................. | | 11 |
| 5.3. Do môi trường xã hội................................................................................ | | 12 |
| 5.4. Do tâm sinh lý .......................................................................................... | | 12 |
| 6. Vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt....................................................................................... | | 12 |
| 6.1. Vai trò của gia đình .................................................................................. | | 12 |
| 6.2. Vai trò của nhà trường ............................................................................. | | 13 |
| 6.3. Vai trò của xã hội ..................................................................................... | | 13 |
| 7. Ý nghĩa của việc giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt ............................ | | 13 |
| 8. Các biện pháp giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt ................................ | | 14 |
| 8.1. Đối với bản thân học sinh ........................................................................ | | 14 |
| 8.2. Kết hợp với gia đình, cha mẹ và khu dân cu ............................................ | | 15 |
| 8.3. Kết hợp với giáo viên bộ môn và nhà trường .......................................... | | 15 |
| 9. Các bước giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt ........................................ | | 17 |
| 9.1. Tiếp cận, tìm hiểu đối tượng ................................................................... | | 18 |
| 9.2. Phân loại đối tượng ................................................................................. | | 18 |
| 9.2.1. Phương pháp phân loại ........................................................................ | | 18 |
| 9.2.2. Phân loại đối tượng................................................................................ | | 19 |
| 9.3. Lên kế hoạch tổ chức thực hiện .............................................................. | | 19 |
| 9.4. Quá trình thực hiện ................................................................................ | | 19 |
| 9.5. Tổng hợp kết quả .................................................................................... | | 19 |
| 9.6. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới ................................................... | | 22 |
| 10. Một số ví dụ về việc áp dụng các biện pháp giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt tại lớp A6 khóa 2020-2023 tại trường THPT 1-5 ........................ | | 22 |
| 10.1. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do gia đình ....................... | | 22 |
| 10.2. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do môi trường học tập ..... | | 28 |
| 10.3. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do môi trường xã hội ...... | | 31 |
| 10.4. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do tâm sinh lý ................. | | 36 |
| 11. Kết quả đạt được ...................................................................................... | | 42 |
| 12. Phân tích mặt ưu, nhược điểm của quá trình thực hiện ............................ | | 43 |
| 12.1. Nguyên nhân đạt được .......................................................................... | | 43 |
| 12.2. Nguyên nhân hạn chế .......................................................................... | | 43 |
| 12.2.1. Nguyên nhân khách quan ................................................................... | | 43 |
| 12.2.2. Nguyên nhân chủ quan ....................................................................... | | 45 |
| 13. Một số điểm cần lưu ý trong quá trình giáo dục, rèn luyện học sinh cá biệt .................................................................................................................. | | 45 |
| 14. Bài học kinh nghiệm sau quá trình thực hiện đề tài .................................. | | 47 |
|  | |  |
| **PHẦN III: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ** | | 49 |
| 1. Kết luận ...................................................................................................... | | 49 |
| 2. Kiến nghị .................................................................................................... | | 49 |
| Tài liệu tham khảo ......................................................................................... | |  |
|  |

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Từ viết tắt** | **Từ đầy đủ** |
| 1 | GVCN | Giáo viên chủ nhệm |
| 2 | HS | Học sinh |
| 3 | GV | Giáo viên |
| 4 | THPT | Trung học phổ thông |
| 5 | TNCS HCM | Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh |

**PHẦN I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

**1. Lý do chọn đề tài**

Từ xưa tới nay, Giáo dục luôn là quốc sách hàng đầu mà Đảng và nhà nước ta đề ra trong những nhiệm vụ để xây dựng đất nước. Nhà trường là cái nôi ươm mầm của thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của đất nước; là nơi dạy dỗ, truyền tải những tri thức về mọi mặt trong cuộc sống cho các thế hệ học sinh. Từ những kiến thức căn bản trong cuộc sống, những văn hóa ứng xử hàng ngày; từ đạo đức cho tới kiến thức. Tất cả mọi thứ đều có thể học tập được ở nhà trường. Mà người truyền tải cho chúng ta những tri thức ấy, là những người thầy người cô. Vẫn miệt mài ngày đêm dạy dỗ lớp lớp những học trò. Để chắp cánh ước mơ cho biết bao thế hệ trẻ bay cao, bay xa. Dù mai sau, dù các thế hệ học sinh có thành tài, thành đạt, có đi xa đến phương trời nào chăng nữa thì nơi chốn đầu tiên chúng ta luôn nhớ về, hướng về chính là những ngôi trường mà mình đã từng được học tập, dạy dỗ và cả một chân trời kỉ niệm tuổi thơ ở đó.

Cuộc sống chúng ta không phải bao giờ cũng màu hồng, cũng như việc giáo dục học sinh, không phải học sinh nào cũng chăm ngoan, học giỏi, lễ phép; mà bên cạnh đó còn có một vài em hơi quậy phá, nghịch ngợm, nói tục, bỏ tiết, xích mích, không chú ý trong học tập, thậm chí nhiều khi còn tỏ ra bất cần đời, chán nản. Những em học sinh đó thường được gán với tên gọi ‘‘HỌC SINH CÁ BIỆT’’.

Bản thân đã hơn chục năm giảng dạy, đã đứng trên vai trò là giáo viên chủ nhiệm nhiều khóa, cũng đã từng rất nhiều nhiều những năm tháng phải đau đầu với những học sinh cá biệt, cũng đã từng nghe nhiều giáo viên than thở rằng đã dùng nhiều biện pháp để giáo dục nhưng vẫn không hiệu quả, cũng đã từng khá nhiều giáo viên trăn trở trên con đường đi tìm lời giải cho bài toán giáo dục học sinh cá biệt; cũng có người thành công, cũng có những đồng nghiệp đã từng thất bại, cũng có những thầy cô vẫn mãi đi tìm lời giải đáp. Hiểu được nỗi lòng đó, bản thân muốn góp một phần công sức nhỏ bé của tuổi trẻ để góp phần vào việc cảm hóa các em học sinh các biệt, để lớp lớp các thế hệ học trò bước ra khỏi cổng trường cấp 3 đầy tự tin, đầy lòng nhiệt huyết.

Hầu hết những học sinh cá biệt thường không tuân theo các nội quy của lớp, của trường và đa phần thường làm theo ý của bản thân. Do vậy nếu gia đình, nhà trường không kịp thời đưa ra phương hướng giải quyết, biện pháp khắc phục thì những học sinh này sẽ dễ dàng bị người xấu lôi kéo dẫn đến các tệ nạn xã hội, gây tổn thất lớn cho gia đình, nhà trường và xã hội. Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc giáo dục và rèn luyện các em học sinh cá biệt. Bản thân tôi mạnh dạn viết thành sáng kiến kinh nghiệm với đề tài “**Một số giải pháp giúp học sinh cá biệt lớp 11A6 trường THPT 1-5 tiến bộ trong học tập và rèn luyện**’’**.**

**2. Mục đích nghiên cứu**

Để bắt nhịp kịp với tiến trình phát triển nhảy vọt của khoa học – kĩ thuật, công nghệ thông tin, sự phát triển nhanh chóng của xã hội, mỗi con người cần phải trang bị những kiến thức, kĩ năng sống đúng đắn, phù hợp với thời đại. Bản thân chúng ta là những người làm nhiệm vụ “Trồng người” – nhiệm vụ thiêng liêng, cao cả của mỗi nhà giáo, vì vậy chúng ta cần phải giúp học sinh trang bị chắc chắn những kiến thức, kĩ năng cơ bản ấy để các em làm hành trang cho tương lai. Nhưng đối với những học sinh cá biệt, để cảm hóa được các em là một vấn đề nan giải của ngành giáo dục nói riêng và xã hội nói chung. Chính vì lẽ đó, mục đích chính của sáng kiến là nâng cao chất lượng học tập và đạo đức của học sinh, giúp các em phát triển một cách toàn diện, tương lai trở thành một người có ích cho xã hội.

Với lòng yêu nghề, tận tâm, tận lực, ý thức được trách nhiệm của một người giáo viên chủ nhiệm, người mà học sinh thường xem đó là người mẹ thứ hai của mình, tôi luôn quan sát, luôn quan tâm, tìm hiểu, thường xuyên lắng nghe và chia sẻ những tâm tư, nguyện vọng của học sinh lớp chủ nhiệm để học sinh luôn cảm thấy ấm áp, được vỗ về, được an ủi, được động viên và tạo cho các em cảm giác luôn tin tưởng mỗi khi các em sẻ chia những vấn đề khúc mắc, khó khăn trong cuộc sống cũng như trong học tập, tu dưỡng rèn luyện; góp phần hoàn thành nhiệm vụ giáo dục một cách hiệu quả. Tuy nhiên, vấn đề thực hiện như thế nào cho có hiệu quả, có ý nghĩa, có tính lan tỏa tới toàn thể giáo viên là một bài toán mà bao lâu nay nhiều giáo viên vẫn đang đi tìm lời giải. Vì vậy, bản thân đã, đang và sẽ tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu, xây dựng đề tài với mong muốn sẽ giúp được các thầy giáo cô giáo cởi được nút thắt khó khăn trên con đường giáo dục học sinh cá biệt.

**3. Tính mới của đề tài**

- Học sinh cá biệt hầu như trường học nào cũng có, giáo viên nào cũng đã từng được dạy dỗ, chủ nhiệm nào cũng đã từng bắt gặp. Số lượng học sinh cá biệt không nhiều, song lại là “lực cản” rất lớn, thậm chí là thế lực “đen” đe dọa, khống chế những nhân tố tích cực dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải ở trong lớp, trong trường. Ở trường THPT 1/5, việc giáo dục các em học sinh cá biệt, xưa nay giáo viên thường giáo dục một cách chung chung, các biện pháp giáo dục được các thầy cô giáo truyền tai nhau, muốn đạt được hiệu quả cao trong quá trình giáo dục phải làm thế này, phải làm thế kia. Mỗi người một vài ý kiến, rồi truyền nhau hoặc chắp ghép lại, rồi cùng thực hiện, có khi mỗi cá nhân một ý, tự mình thực hiện; chứ chưa có một công trình nghiên cứu nào đi sâu nghiên cứu một cách bài bản, khoa học về việc giáo dục các em học sinh cá biệt trong trường học. Vì vậy, bản thân tôi đã mạnh dạn thực hiện đề tài này dưới sự học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, sự hợp tác của học sinh, sự góp ý chân thành của các nhà Quản lý giáo dục. Hy vọng nó sẽ là một nguồn tài liệu hữu ích và thiết thực cho đồng nghiệp; với mong muốn rất chân thành là từ nay về sau, vấn đề giáo dục các em học sinh cá biệt không còn là vấn đề nan giải đối với các thầy cô giáo nữa.

**4. Phạm vi áp dụng đề tài**

- Học sinh trường THPT 1-5.

- Thời gian nghiên cứu và hoàn thiện đề tài 2 năm, năm học 2020-2021, năm học 2021-2022.

- Trong quá trình nghiên cứu tôi có tham khảo và nhờ sự hỗ trợ của Ban giám hiệu, Đoàn thanh niên, các thầy cô giáo đồng nghiệp, gia đình học sinh và các ban ngành đoàn thể tại địa phương.

**5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Nghiên cứu cơ sở lý luận có liên quan đến việc học sinh cá biệt lớp 11A6 trường THPT 1-5, thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến học sinh cá biệt.

- Làm rõ thực trạng về học sinh cá biệt.

- Tìm hiểu cụ thể về sức khoẻ, hoàn cảnh gia đình, tính cách, sở thích, sở trường, ước mơ,…

- Khó khăn, thuận lợi trong việc học tập, rèn luyện đạo đức của học sinh.

- Sự quan tâm của gia đình, bạn bè, thầy cô đối với học sinh.

- Đời sống tình cảm, mong muốn của các em học sinh cá biệt.

- Tính nết cá biệt của các em ở những điểm nào? Khả năng tham gia các hoạt động của lớp, của trường và của xã hội của các em ra sao?

Từ đó, đề xuất những ý kiến sư phạm nhằm xây dựng phương pháp giáo dục phù hợp với từng học sinh cá biệt.

**6. Phương pháp nghiên cứu**

Để giáo dục một con người có đầy đủ phẩm chất và năng lực là một vấn đề hết sức khó khăn và lâu dài, giáo dục học sinh cá biệt càng khó khăn và phức tạp hơn, ở đây đòi hỏi nhà giáo dục nói chung và người giáo viên phải có phương pháp giáo dục như thế nào? đây là vấn đề tốn nhiều thời gian và công sức, người giáo viên phải có nghệ thuật sư phạm, khéo léo, kiên trì, yêu thương học sinh, hiểu được đời sống tình cảm của các em. Trong quá trình nghiên cứu, tôi đã sử dụng các biện pháp sau:

*\*) Phương pháp đàm thoại:* Đàm thoại với các giáo viên chủ nhiệm của các khối lớp có học sinh cá biệt, với giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong công tác giáo dục học sinh cá biệt, với giáo viên bộ môn đã và đang giảng dạy tại lớp 11A6, với giáo viên phụ trách Đoàn, với cha mẹ và bạn bè của các em học sinh cá biệt.

*\*) Phương pháp quan sát:*

- Quan sát hoạt động học tập của học sinh: Thái độ của các em khi ngồi học trên lớp, khả năng tiếp thu bài của học sinh, quá trình làm bài tập, hoạt động học tập, chuẩn bị trang thiết bị phục vụ cho việc học tập, quá trình tiếp thu bài học, thái độ hợp tác với giáo viên, thái độ tham gia hoạt động nhóm.

- Quan sát hoạt động vui chơi, tham gia các hoạt động ngoại khóa; các hoạt động phong trào do lớp, Đoàn trường phát động: Quá trình tham gia hoạt động tỏ thái độ như thế nào; tham gia đầy đủ, đúng thời gian quy định hay không, thái độ tham gia trung thực hay gian lận khi tham gia trò chơi; thái độ hợp tác với bạn bè, tập thể lớp như thế nào.

- Quan sát hoạt động giao tiếp với mọi người xung quanh: Thái độ khi nói chuyện với bạn bè, cách xưng hô với thầy cô giáo, với người lớn tuổi, hành vi tốt xấu với mọi người.

*\*) Phương pháp giả thuyết:* Trong quá trình nghiên cứu đưa ra giả thuyết và chứng minh lý giải cho giả thuyết đó.

*\*) Phương pháp phân tích, tổng hợp kinh nghiệm:*

- Phân tích các nguyên nhân dẫn đến học sinh cá biệt, phân tích các kết quả đã đạt được, mặt hạn chế cần bổ sung, khắc phục; thay đổi phương án thực hiện nếu thấy quá trình áp dụng không có tính khả thi.

- Tổng hợp các biện pháp giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giảng dạy, của nhà trường và gia đình.

*\*) Phương pháp điều tra:* Bằng phiếu điều tra sử dụng câu hỏi đóng hoặc mở với các câu hỏi như:

- Trong các môn học em thích môn nào? vì sao?

- Trong các bộ môn, em thích nhất thầy cô dạy bộ môn nào?

- Khi các thầy cô nhắc nhở em khi em không thuộc bài hoặc bài bị điểm kém, em có suy nghĩ gì ?

- Em ước mơ làm nghề gì sau khi ra trường ?

\*) *Thu thập tài liệu*: Thu thập các tài liệu liên quan đến vấn đề giáo dục học sinh cá biệt, thu thập các thông tin của học sinh cá biệt từ bạn bè, người thân, giáo viên giảng dạy của các em học sinh đó, tìm hiểu các vấn đề liên quan thông qua sách, báo, mạng internet, thông tin đại chúng.

*\*) Phương pháp kiểm tra đánh giá, so sánh, đối chiếu:* Thực hiện các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên, ghi nhận kết quả; thực hiên việc theo dõi nề nếp của học sinh, việc tham gia thực hiện nội quy, quy định trường lớp; so sánh kết quả hàng tuần, hàng tháng, hàng kỳ, hàng năm; từ đó tìm ra những mặt ưu điểm để phát huy, cũng như phát hiện ra những nhược điểm, hạn chế để khắc phục, bổ sung, điều chỉnh kịp thời, hợp lý.

**7. Đối tượng nghiên cứu**

Các học sinh cá biệt tại lớp A6 khóa 2020-2023 trường THPT 1-5, Nghĩa Đàn, Nghệ An và sẽ áp dụng rộng rãi cho các lớp khác trong trường và các trường lân cận.

**PHẦN II. NỘI DUNG**

**1. Cơ sở lý luận**

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) đặt mục tiêu chung tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục – đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân. Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực.

Theo Điều 26 Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học năm 2011 thì các hoạt động giáo dục bao gồm hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm giáo dục học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

Chúng ta biết rằng, bản chất con người – Học sinh là lương thiện, nhưng do nhiều yếu tố khác nhau của đời sống xã hội hiện đại tác động đến đời sống tâm lý của học sinh, nên các em mới có những hành vi tiêu cực. Ở tuổi học sinh lớp 10, 11 là lứa tuổi đang hoàn thiện bản thân về mọi mặt, là lứa tuổi có nhiều biến đổi về tâm lý, sinh lý; rất dễ thay đổi một sớm một chiều; vì vậy rất cần sự hỗ trợ, tư vấn của người lớn, các em cần được giáo dục để phát triển lành mạnh cả về thể chất lẫn tinh thần và việc học tập sẽ tốt hơn. Muốn được như vậy, đòi hỏi mỗi giáo viên chủ nhiệm như chúng ta phải có tâm huyết, năng động, sáng tạo đồng thời có sự kiên trì, nhẫn nại thì nhất định sẽ thành công.

Như vậy, với học sinh cá biệt giáo viên chủ nhiệm phải thực sự là kĩ sư tâm hồn, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, mà trước tiên là tập thể lớp giúp những học sinh này điều chỉnh, thay đổi thái độ, niềm tin, hành vi của mình để các em có tương lai tốt đẹp hơn.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Trường THPT 1-5 là một ngôi trường thuộc miền núi của Nghĩa Đàn, là một huyện có đông đồng bào dân tộc sinh sống, đời sống kinh tế của người dân còn nhiều khó khăn, đại bộ phận phụ huynh các em học sinh ít quan tâm đến vấn đề học tập của con em. Ý thức học tập ở một bộ phận học sinh chưa cao, các em thường hay nghỉ trốn học để đi chơi với bạn xấu, thường hay vô lễ với người lớn,…

Ở lứa tuổi các em, lứa tuổi đang có sự mất cân bằng về mặt tâm sinh lý, việc các em mong muốn trở thành người lớn trong khi các em chưa có sự hiểu biết tương ứng cộng với hoàn cảnh sống mỗi em một khác nhau, có em may mắn nhận được sự tư vấn kịp thời của cha mẹ khi ở trong trang thái thiếu cân bằng ấy, có em không được sự quan tâm đúng mức, có em thì lại được quá chiều chuộng, ... Từ sự khác biệt trên nảy sinh ra những hiện tượng cá biệt trong học sinh và chính một bộ phận học sinh này đã gây không ít khó khăn cho giáo viên chủ nhiệm lớp. Những biểu hiện cá biệt của học sinh lại rất khác nhau về mặt hình thức cũng như mức độ nên giáo viên chủ nhiệm lớp cũng rất khó trong việc phát hiện và có biện pháp xử lý thích hợp.

Qua những thực trạng nêu trên tôi đã đi vào nghiên cứu để tìm hiểu nguyên nhân và từ đó đưa ra những giải pháp giáo dục học sinh cá biệt đạt hiệu quả cao nhất có thể.

**3. Thực trạng nội dung cần nghiên cứu**

Lớp tôi chủ nhiệm A6 khóa 2020-2023 trường THPT 1-5 là một ngôi trường có bề dày lịch sử về truyền thống học tập và hoạt động khá tốt, luôn đi đầu trong các phong trào thi đua cũng như hoạt động nề nếp của huyện nhà.

Tuy nhiên trường nào, lớp nào cũng có học sinh cá biệt và những học sinh này đa số gây không ít khó khăn cho giáo viên chủ nhiệm, đôi khi họ rất mệt mỏi vì nói hoài mà các em không nghe, áp dụng nhiều biện pháp mà các em vẫn không tiến bộ. Điều này đã ảnh hưởng đến phong trào thi đua của lớp, ảnh hưởng đến kết quả chung của nhà trường.

Cũng có một số giáo viên chủ nhiệm mời phụ huynh đến để thông báo tình trạng của các em với mong muốn phụ huynh kết hợp với nhà trường để giáo dục các em tốt hơn, có phụ huynh thì tiếp thu và cũng có phụ huynh lại bực tức về nhà lại mang con em ra đánh chửi. Điều này đã cho thấy chính phụ huynh cũng bất lực trước con em mình.

Thực trạng là thế! Song người giáo viên phải nhận thức được rằng học sinh chúng không có tội. Nếu chúng được sống trong gia đình lành mạnh, đầy đủ, được sự quan tâm sâu sắc và có trách nhiệm của gia đình thì các em sẽ có một nhân cách tốt và ngược lại. Vì thế học sinh chỉ là nạn nhân mà thôi.

Trong quá trình nghiên cứu, thực hiện và áp dụng đề tài, bản thân tôi đã gặp rất nhiều khó khăn, bên cạnh đó cũng có một số điều kiện thuận lợi.

**3.1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường, Ban chấp hành Đoàn trường; đội ngũ giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm đã có nhiều kinh nghiệm trong công tác giáo dục học sinh cá biệt; luôn nhiệt tình giúp đỡ, sẻ chia kinh nghiệm.

- Được sự quan tâm của các bậc phụ huynh, sát cánh bên con em của mình không chỉ vấn đề học tập mà còn tạo điều kiện tốt nhất để các em học sinh có thời gian tham gia hoạt động, tham gia các phong trào một cách lành mạnh và hiệu quả.

- Được sự phối hợp nhịp nhàng của Đoàn trường, Ban tư vấn học đường trong nhà trường đã giúp tôi thực hiện các giải pháp đề ra được thuận lợi hơn.

- Đội ngũ Ban cán sự lớp mà tôi lựa chọn từ đầu năm nhận lớp chủ nhiệm rất năng động, có tinh thần trách nhiệm, quan tâm và giúp đỡ bạn bè nhiệt tình, chu đáo, thân thiện.

- Đa số các em học sinh cá biệt đều xuất thân từ các gia đình có truyền thống nông nghiệp từ xưa nên bản tính của các em đa số thuần tính, dễ bảo, dễ xuôi lòng.

- Bản thân đã tham gia hoạt động giảng dạy tại ngôi trường hiện tại được nhiều năm, đã nhận nhiệm vụ chủ nhiệm nhiều khóa, có những khóa chủ nhiệm khi mới tập tễnh bước vào nghề từng thất bại và cũng có những khóa chủ nhiệm đã thành công. Từ những kinh nghiệm trong quá trình công tác, bản thân đã tự mình đúc rút được khá nhiều kinh nghiệm; học hỏi, trau dồi được khá nhiều kiến thức và quan trọng hơn cả là sự phấn đấu không mệt mỏi, tự làm mới bản thân theo tháng năm không ngại gian khó, gian khổ, không ngại thất bại để hướng tới thành công, giúp một phần công sức nhỏ bé của tuổi trẻ vào hành trình giáo dục các em học sinh cá biệt.

**3.2. Khó khăn**

- Nghĩa Đàn là một miền đất hứa của tỉnh Nghệ An, tuy nguồn tài nguyên thiên nhiên dồi dào nhưng đời sống kinh tế của người dân còn gặp nhiều khó khăn, trên 80% các bậc phụ huynh hoạt động trong nghề nông nghiệp còn thô sơ, lạc hậu; thậm chí bươn trải từng ngày để lo từng miếng cơm manh áo cho gia đình; nên việc quan tâm, theo dõi, dành thời gian động viên, sẻ chia tới con em mình còn nhiều hạn chế, thậm chí một số học sinh cả bố mẹ đều đi làm ăn xa, việc dạy dỗ, quan tâm con cái, phụ huynh phó mặc mọi việc cho cô chủ nhiệm và nhà trường.

- Lớp A6 khóa 2020-2023, lớp tôi nhận chủ nhiệm là một lớp đại trà, điểm đầu vào của lớp 10 khá thấp, qua tìm hiểu, khảo sát đầu năm đa số các em chỉ vừa đủ điểm sàn để vào trường, nhiều em học sinh xếp loại hạnh kiểm ở bậc Trung học cơ sở loại trung bình, loại yếu; nhiều học sinh thường xuyên vi phạm nội quy trường lớp, nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, rất khó khăn; ý thức tự học, tự giác chấp hành kỉ luật của một số em chưa cao, có một số học sinh ngay từ những ngày đầu nhận lớp, các em đã thể hiện tính cách đặc biệt của mình.

- Các em bước chân vào lớp 10, môi trường – bè bạn – thầy cô, tất thảy đều mới lạ, tâm lý một phần bị xáo trộn; cộng với những quy định, nội quy trường lớp đều khác xa hoàn toàn so với môi trường cũ, khiến các em bỡ ngỡ, thậm chí là mất cân bằng cuộc sống một thời gian đầu; nên việc học tập, thực hiện nề nếp tác phong các em còn gặp rất nhiều khó khăn.

- Qua việc thu thập thông tin, nắm bắt tình hình của lớp chủ nhiệm 10A6 sau một năm giáo dục, rèn luyện các em học sinh cá biệt, dù đã có nhiều em tiến bộ, nhưng kết quả chưa cao. Vào đầu năm học 2021-2022, tôi tiếp tục nhận nhiệm vụ giáo dục, rèn luyện thêm 2 học sinh ở lại lớp của khóa học 2019-2022, đó cũng là 2 học sinh cá biệt; dù đã được gia đình, nhà trường giáo dục nhưng vẫn không tiến bộ. Khó khăn chồng chất khó khăn, nhưng bản thân vẫn luôn quyết tâm cố gắng, quyết tâm giáo dục, rèn luyện để mục tiêu giúp tất cả các em là học sinh cá biệt của lớp chủ nhiệm sẽ có nhiều tiến bộ.

- Bản thân tôi được Ban giám hiệu giao nhiệm vụ chủ nhiệm lớp A6 từ đầu năm các em bước vào ngưỡng cửa cấp 3, cô – trò đến với nhau từ mối quan hệ xa lạ, thậm chí chưa một lần gặp mặt, nên việc tiếp cận, tìm hiểu hoàn cảnh, sở thích, sở trường của học sinh phải mất một khoảng thời gian khá dài, việc phân loại, sau đó đưa ra các giải pháp giáo dục phù hợp cho từng đối tượng học sinh cá biệt cũng gặp không ít khó khăn, nhiều khi thấy bế tắc, đôi khi thấy nản lòng, thậm chí có những lúc tưởng mình phải buông xuôi. Nhưng chính lòng yêu nghề, chính sự quyết tâm và hơn cả là sự tiến bộ rõ thấy của các em học sinh đã tạo nên động lực, làm kim chỉ nam để bản thân vượt qua những khó khăn, thách thức và luôn nhắc nhở chính bản thân, phải luôn phấn đấu, luôn cố gắng vì tương lai tươi đẹp của các em học sinh thân yêu, vì nhiệm vụ trồng người của nghề là mãi mãi, là xuyên suốt và luôn giữ vững là một nghề cao cả nhất trong các nghề cao cả.

**4. Quan niệm về học sinh cá biệt**

Học sinh cá biệt là một thuật ngữ thường được sử dụng đối với những em học sinh nghịch ngợm, quậy phá, hay đánh nhau, mất trật tự trong giờ học, các học sinh này thường trốn tiết, bỏ học, là những học sinh thường có sự bất thường về tính cách, không có động cơ học tập, tâm lý không ổn định. Chẳng hạn khi ở lớp học đang yên lặng làm bài tập thì em đó bỗng la lớn lên khi làm bài được, thích học thì học, không thích thì đùa giỡn, quậy phá các bạn kế bên, chọc cho bạn giận; nói chuyện với mình thì tâm trạng “mưa nắng thất thường" hoặc thầy cô đang giảng về vấn đề này lại hỏi vấn đề khác.

Những biểu hiện cá biệt cụ thể của học sinh thường gặp:

**-** *Những đối tượng cá biệt về học lực*

+) Thứ nhất, là những em có trí tuệ và khả năng nhận thức bình thường nhưng rất lười biếng, lêu lổng, học kiểu “tài tử” dẫn đến hổng kiến thức, hay quay cóp trong học tập. Kết quả học tập thất thường, sút kém, luôn xếp “đội sổ”, dẫn đến chán học.

+) Thứ hai, là những em thiểu năng về trí tuệ: Là những em trông hình thức bề ngoài bình thường, hơi có vẻ như đần độn, trong học tập thì dạy mãi, học mãi vẫn chẳng nhập tâm được.

+) Thứ ba, là những em thuộc diện khuyết tật (nói ngọng hoặc không nói được, mắt, tai, tay chân, …) dẫn dến không đủ giác quan, phương tiện để học tập bình thường như những bạn khác.

*- Những đối tượng cá biệt về hạnh kiểm*

Thường có những biểu hiện như:

+) Hay trốn học đi chơi điện tử, lừa dối cha mẹ, thầy cô, giả tạo chữ kí của bố mẹ trong sổ liên lạc hoặc giấy xin phép.

+) Dọa nạt bạn bè, thậm chí đánh nhau; lảng tránh các hoạt động tập thể như: lao động, sinh hoạt lớp, sinh hoạt ngoại khóa, các hoạt động phong trào thi đua, …

+) Tiêu xài các khoản phí của bố mẹ cho để đóng góp với nhà trường. Càn quấy, ý thức tổ chức kỷ luật kém, thích “chơi trội” theo kiểu con nhà đại gia giàu có tụ tập lại với nhau đối lập với tập thể lớp. Các em thích ăn chơi phá phách hơn là học hành tử tế; thậm chí còn có cả ăn cắp, ăn trộm, “cắm quán” tài sản không chỉ của mình mà còn lừa “mượn” của bạn.

+) Khéo léo, nhanh trí trong việc giở những trò tinh nghịch với thầy cô, bạn bè. Hay xem thường, trêu ngươi, khiêu khích trước thầy cô, bạn bè nhằm thỏa mãn những nhu cầu tinh nghịch được sắp sẵn trong đầu óc các em.

+) Một điều dễ nhận thấy ở những “học sinh cá biệt” là cách nói năng, đi đứng, ăn mặc, hành động rất khác thường, luôn tạo sự chú ý đối với người khác.

Có thể nói, những tác hại do các em “học sinh cá biệt” gây ra là không nhỏ và thậm chí là khá nghiêm trọng. Nó làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục chung, phong trào thi đua của nhà trường, trật tự trị an xã hội, hạnh phúc gia đình và nghiêm trọng hơn là ảnh hưởng trực tiếp đến tương lai, cuộc sống của các em sau này.

**5. Nguyên nhân dẫn tới việc có học sinh cá biệt**

Theo quan điểm triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin: “Bản chất con người là sự tổng hòa các mối quan hệ xã hội”, như vậy hiện tượng học sinh cá biệt không phải là hiện tượng ngẫu nhiên mà có, tất cả đều có nguyên nhân. Để giáo dục đối tượng học sinh cá biệt thành công, tôi đã tiến hành tìm hiểu nguyên nhân khiến cho một số đối tượng học sinh lớp chủ nhiệm của mình trở thành “Học sinh cá biệt” như sau:

**5.1. Do gia đình**

- Gia đình có ảnh hưởng rất lớn đến các em học sinh vì ngoài thời gian đi học hầu hết thời gian còn lại các em sống với gia đình.

- Vì cuộc sống gia đình quá khó khăn, thiếu thốn kinh tế, bố mẹ mất việc làm. Từ đó các em phải lo toan cuộc sống bằng cách phụ bố mẹ làm một công việc gì đó để kiếm tiền, các em không có điều kiện để học tập, kết quả sa sút dẫn đến chán nản, lười học.

- Do gia đình bất ổn như cha mẹ chia tay, các em phải ở với bố hoặc mẹ hoặc những người thân khác trong gia đình. Các em ít được quan tâm, giáo dục, mất đi chỗ dựa từ phía gia đình nên hư hỏng, sống bất cần, phó mặc cho cuộc sống muốn ra sao thì ra.

- Do kinh tế gia đình khá giả, bố mẹ lo làm ăn kiếm tiền ít quan tâm đến việc giáo dục con cái mà chỉ bỏ tiền ra chiều theo nhu cầu không chính đáng của con cái. Chính vì quá nuông chiều con như vậy cha mẹ không rèn luyện cho con thói quen trong học tập, sinh hoạt tập thể. Điều đó đã vô tình tạo cho các em tính lười biếng, thói ỷ lại vào bố mẹ, không chịu rèn luyện. Từ đó, các em có những thói hư tật xấu.

- Có một số gia đình phương pháp dạy con không đúng hoặc quá chủ quan, tin con mình đã ngoan, đã tốt.

**5.2. Do môi trường học tập**

- Lớp học có sĩ số đông cũng là một vấn đề ảnh hưởng đến việc học của học sinh. Theo bản thân tôi, nếu lớp học quá đông, giáo viên không thể quan tâm sâu sắc đến từng em. Kinh nghiệm cho thấy, các em học sinh cần được quan tâm, nhắc nhở, chỉ dẫn của người lớn mà trường học đó là giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn. Nếu chúng ta không quan tâm thì các em rất dễ lơ là việc học của bản thân.

- Lớp học có nhiều học sinh cá biệt cũng là môi trường không tốt đối với học sinh, các em sẽ dễ bị sa ngã theo chúng bạn.

- Đối với học sinh cá biệt thì chỗ ngồi cũng ảnh hưởng rất lớn, một học sinh cá biệt ngồi xa tầm quan sát của giáo viên. Giáo viên ít có điều kiện theo dõi những hành động quậy phá, nói chuyện hoặc lơ đãng việc học của học sinh.

- Mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh: chẳng hạn như giáo viên không tìm hiểu kĩ về học sinh, có những thành kiến nghiêm khắc đối với các em hoặc cách giảng dạy của giáo viên làm cho các em không thích học.

- Học sinh bị bạn bè lôi kéo, mải chơi sớm có những mối quan hệ tình yêu không lành mạnh, thích đua đòi, ăn diện.

- Mặc cảm tự tôn: các em tự thấy mình là hơn người, học giỏi không cần phải học hỏi ai.

- Sức ép trong thi cử, sức ép của gia đình nhà trường và xã hội đã khiến cho học sinh căng thẳng rơi vào lối sống trầm cảm, tự ti về bản thân mình, các em cảm thấy mình bị hắt hủi, bị tập thể ruồng bỏ.

**5.3. Do môi trường xã hội**

- Nếu được sống trong môi trường xã hội tốt, có kỉ cương, trật tự thì các em sẽ trưởng thành tốt.

- Ngày nay, tình trạng sách báo, game, facebook, zalo, phim ảnh tràn lan trên mạng xã hội nó đã thu hút khá đông học sinh, khiến các em bỏ bê việc học tập, sinh hoạt nề nếp.

Thực trạng những mặt xấu của xã hội. Trong điều kiện xã hội hiện nay, từng giờ, từng ngày là những cám dỗ, ảnh hưởng tiêu cực của xã hội dội vào nhà trường và tác động đến học sinh.

**5.4. Do tâm sinh lý**

- Về mặt tâm lý: Thông thường những học sinh cá biệt rất hiếu động, có anh hùng cá nhân, thích làm nổi, ưa bắt chước, a-dua, …

- Về mặt sinh lý học: Một số học sinh cá biệt do bệnh, kém dinh dưỡng, cấu tạo cơ thể có tật, khiếm khuyết. Tư chất của học sinh chậm trong nhận thức, hổng kiến thức từ lớp dưới nên chán học, thường hay nghịch phá, mất trật tự.

Những học sinh cá biệt ta thường gặp phần lớn là những em có năng lực học tập yếu kém, điều đó cũng hoàn toàn dễ hiểu bởi nhận thức của các em kém thì làm sao có hành động tốt được. Việc hạn chế trong tiếp thu kiến thức của các em cũng dẫn đến sự lười biếng, chán nản, muốn phá phách, muốn gây sự, nhất là đối với  học sinh nam. Xét ở một khía cạnh khác thì cũng có thể các em vì tự ái về sự chê cười của thầy cô và bè bạn, các em muốn chứng minh cho mọi người thấy rằng mình học không tốt nhưng mình có thể nổi trội hơn về mặt khác hoặc các em muốn thầy cô chú ý mình hơn chẳng hạn, chính vì thế mà các em có những hành động vượt ra khỏi những quy định chung.

Từ việc nghiên cứu các dạng học sinh cá biệt và những nguyên nhân dẫn đến tình trạng ấy, tôi tìm ra những phương pháp tối ưu để từng bước cảm hoá giáo dục các em.

**6. Vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt**

**6.1. Vai trò của gia đình**

- Gia đình chính là môi trường giáo dục có ảnh hưởng trực tiếp đến học sinh, đặc biệt là ảnh hưởng của cha mẹ; gia đình chính là một bộ phận quan trọng trong việc giáo dục các em.

- Phụ huynh cần thường xuyên trao đổi thông tin với con cái về các vấn đề học tập, xã hội, nắm bắt được tâm lý của con mình, luôn tâm sự, gần gũi để các em luôn cảm thấy được chở che, được quan tâm, được đồng cảm và luôn luôn là chỗ dựa tinh thần mà các em sẽ không tìm được ở một nơi nào khác tốt hơn.

**6.2. Vai trò của nhà trường**

- Thầy cô giáo cần quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em học sinh bằng nhiều hình thức như thi đua, đố vui, hoạt động ngoại khóa, … kết hợp thường xuyên kiểm tra việc học tập để tạo thói quen học bài và làm bài đầy đủ.

- Thường xuyên động viên, khích lệ và tuyên dương kịp thời các em học sinh để nhận ra sự tiến bộ của các em, sửa chữa những hành vi sai lệch của học sinh, giúp các em tự tin là chính mình.

- Đối với những học sinh hay mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học thì giáo viên cần quan tâm sâu sát tới hoạt động của học sinh; thường xuyên nhắc nhở và động viên kịp thời; cần khích lệ động viên khi các em có tinh thần học hỏi, có ý chí cố gắng để tiến bộ hơn trong học tập.

- Kiến thức môn học luôn cần xuyên suốt, do đó đối với những học sinh có học lực trung bình hoặc yếu kém thì giáo viên cần hệ thống lại kiến thức chương trình học; đưa ra nội dung bài tập phù hợp với lượng kiến thức để học sinh có thể luyện tập ôn lại kiến thức đã học cũng như bài mới.

**6.3. Vai trò của xã hội**

- Hỗ trợ với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tham gia, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể và các hoạt động học tập an toàn, hiệu quả.

- Tham gia xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, ngăn chặn những hoạt động có ảnh hưởng xấu đến học sinh.

- Tạo điều kiện để các em học sinh tham gia vui chơi, hoạt động văn hóa, văn nghệ; hoạt động thể dục thể thao lành mạnh.

**7. Ý nghĩa của việc giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt**

- Từng bước giáo dục những học sinh “chưa ngoan” trở thành học sinh ngoan, học sinh có học lực yếu kém tiến bộ trong học tập, giúp các em nhận thức được hậu quả của những hành vi tiêu cực và thay đổi thái độ của mình trong học tập, rèn luyện theo chiều hướng tích cực.

- Giúp học sinh nhận thức đúng về điểm mạnh, điểm yếu cũng như những giá trị của bản thân, để các em thấy rằng mình không hề kém cỏi, từ đó có thể vứt bỏ được sự tự ti, mặc cảm, chủ động hòa nhập với bạn bè.

- Giúp các em nhận thấy được công lao sinh thành, dưỡng dục to lớn của cha mẹ, gia đình; sự tận tâm, vất vả của thầy cô trong sự nghiệp dạy dỗ, truyền đạt tri thức, đạo đức cho học sinh và từ đó các em có những đắn đo, suy nghĩ mà thay đổi thái độ, cố gắng học tập – rèn luyện phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi.

- Hướng cho các em học sinh xác định được mục đích học tập và rèn luyện của bản thân, sống có lí tưởng, hoài bão; có tính kỷ luật, suy nghĩ tích cực trước khi hành động một việc nào đó.

**8. Các giải pháp giáo dục, rèn luyện học sinh cá biệt**

**8.1. Đối với bản thân học sinh cá biệt**

- Gặp riêng học sinh cá biệt bằng tình cảm chân thành của mình, giáo viên chủ nhiệm bình tĩnh, nhẹ nhàng, tế nhị, phân tích có lý, có tình, mức độ nguy hại của khuyết điểm. Giáo viên thường xuyên tư vấn cho học học sinh về mọi mặt, lưu ý cách chọn địa điểm và hình thức tư vấn, bởi đối với những học sinh cá biệt, một số em sẽ cảm thấy ngại, xấu hổ với bạn bè khi mình bị giáo viên nhắc nhở một số vấn đề tế nhị trước tập thể. Giáo viên thức tỉnh học sinh bằng những câu chuyện đạo đức để cảm phục học sinh.

- Tin tưởng giao công việc tập thể phù hợp với khả năng của học sinh cá biệt. Đây là việc làm mang tính hai mặt, đòi hỏi giáo viên chủ nhiệm phải thường xuyên giám sát, kiểm tra và động viên kịp thời khi học sinh đạt được thành tích dù là nhỏ nhất.

- Tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động nhân đạo để tạo điều kiện cho học sinh cá biệt, tham gia, xây dựng môi trường lành mạnh, tích cực, để các em có cơ hội tự thể hiện mình. Công tác này thực sự đặc biệt có ý nghĩa đối với học sinh trầm cảm, tự ti. Các em sẽ mạnh dạn hơn, tích cực hơn trong học tập và rèn luyện; cho các em tham gia và thực hiện tốt các chuyên đề ngoại khoá, rèn luyện kỹ năng sống để các em tiến bộ.

- Tổ chức cho tập thể lớp quan tâm tận tình giúp đỡ dưới mọi hình thức như: thăm hỏi, đôi bạn, nhóm bạn cùng tiến. Giáo viên chủ nhiệm có thể lấy tấm gương tốt trong tập thể hoặc chính một học sinh cá biệt đã tiến bộ để cảm hoá học sinh cá biệt.

- Áp dụng quy định thưởng, phạt “phân minh, nghiêm túc, công bằng” để học sinh cá biệt có động lực và mục tiêu phấn đấu.

- Mặt khác, thầy cô luôn là tấm gương về đạo đức, về lối sống, về trình độ chuyên môn. Đồng thời thầy cô phải luôn có tình cảm yêu thương, niềm tin động viên học sinh bởi “Chỉ có tấm lòng mới đánh thức được tấm lòng”. Giáo viên cần phải khéo léo, linh hoạt, trong mỗi trường hợp cụ thể, biết tập hợp và sử dụng sức mạnh của các yếu tố giáo dục nhằm rèn luyện cho học sinh cá biệt. Giáo viên cần tuyệt đối tránh tư tưởng định kiến cách cư xử thiếu sư phạm đối với học sinh.

Giáo dục đạo đức là nền tảng để giáo dục tri thức, tài năng cho học sinh, nhất là những học sinh cá biệt. Chính vì thế, mỗi thầy giáo – cô giáo hãy giáo dục, rèn luyện các em bằng cái tâm, bằng lòng nhiệt huyết và hãy luôn tin tưởng rằng mọi sự cố gắng sẽ được đền đáp bằng sự tiến bộ của các em học sinh thân yêu.

**8.2. Kết hợp với gia đình, cha mẹ học sinh cá biệt và khu dân cư**

- Thường xuyên liên lạc, trao đổi về tình hình của học sinh cá biệt với phụ huynh học sinh; cha mẹ, người thân luôn là người hiểu con em mình nhất và là người có tiếng nói với các em. Vì thế, mấu chốt quan trọng nhất trong các phương pháp giáo dục, rèn luyện sọc sinh cá biệt là giáo viên chủ nhiệm phải luôn giữ vững mối liên hệ với gia đình học sinh.

- Trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm, tôi đã chia sẻ với cha mẹ học sinh những kiến thức giáo dục con cái và cùng thống nhất những quan điểm giáo dục với cha mẹ học sinh.

- GVCN nên trao đổi thẳng thắn, chân thành đối với cha mẹ học sinh để hiểu được hoàn cảnh gia đình, tính cách của học sinh cá biệt. Đây là hoạt động rất quan trọng bởi hầu hết những học sinh cá biệt đều do ảnh hưởng từ nền tảng giáo dục của gia đình.

- Tổ chức thăm gia đình học sinh nhằm tạo thiện cảm tốt đối với học sinh cá biệt và với cha mẹ học sinh. Giáo viên thường xuyên trao đổi, gọi điện liên hệ với gia đình học sinh để từ đó hiểu rõ hơn về học sinh.

- Liên hệ với chính quyền khu dân cư, tổ chức Đoàn thanh niên nơi các em sinh sống kết hợp để cùng giáo dục các em học sinh cá biệt.

- Biện pháp đạt kết quả tối ưu nhất là tình thương của giáo viên đối với học sinh. Làm nghề giáo muốn thành công chúng ta phải thật yêu nghề, yêu trò; bởi vì có yêu, có thương thì chúng ta mới quan tâm, chăm sóc, mới tìm hiểu và khích lệ học sinh. Nhất là đối với các em học sinh không được quan tâm do hoàn cảnh gia đình khó khăn thì sự động viên khích lệ của giáo viên sẽ giúp các em không có những mặc cảm bị bỏ rơi, bị xa lánh.

**8.3. Kết hợp với giáo viên bộ môn và nhà trường**

- Kết hợp chặt chẽ đối với giáo viên bộ môn vừa để hiểu hơn về học sinh vừa giúp học sinh có những cố gắng ở từng môn học. Đồng thời, kết hợp chặt chẽ với ban tư vấn học đường của nhà trường, Đoàn thanh niên để thống nhất biện pháp giáo dục học sinh cá biệt.

- Kết hợp với các nhóm bộ môn, cho các em tham gia các chuyên đề, các buổi dã ngoại, các tiết ngoại khóa, thực hành, … không những giúp các em tiến bộ trong học tập mà còn khơi dậy cho các em tìm tòi, học hỏi, khám phá để hiểu biết thêm và hoàn thiện bản thân hơn.

- Kết hợp với Đoàn trường, cho các em tham gia các buổi tọa đàm, các buổi tuyên truyền, mít tinh, tham gia hoạt động kế hoạch nhỏ, hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, hoạt động thanh niên tình nguyện, … để các em được tham gia vào các hoạt động tập thể, gắn kết tình bạn thân thiết, ý thức các em được nâng cao.

- Công tác quản lý của Nhà trường nên thường xuyên quan tâm, chú ý đến công tác giáo dục học sinh cá biệt và ghi nhận kết quả giáo dục học sinh cá biệt của giáo viên chủ nhiệm. Sự quan tâm của nhà trường sẽ là nguồn động viên để giáo viên chủ nhiệm hoàn thành thật tốt được nhiệm vụ được giao.

|  |  |
| --- | --- |
| *Trao đổi kinh nghiệm về các vấn đề của lớp chủ nhiệm với cô giáo Phan Thị Sen - Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh Năm học 2020-2021* |  |



*Cô giáo Trần Thị Hoa – Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2018 Trao đổi với GVCN về tình hình học tập của học sinh lớp 11A6*

**9. Các bước giáo dục, rèn luyện đối với các học sinh cá** **biệt**

Các bước giáo dục, rèn luyện học sinh cá biệt được thể hiện qua sơ đồ sau

Tiếp cận, tìm hiểu đối tượng

Phân loại đối tượng

Kế hoạch

thực hiện

Quá trình

thực hiện

Tổng hợp

kết quả

Đề ra phương hướng,

nhiệm vụ

Giáo dục học sinh cá biệt thật sự là một vấn đề cực kì khó của không chỉ đối với giáo viên mà còn phải có sự hỗ trợ của gia đình, nhà trường và xã hội. Có nhiều nguyên nhân (như đã nêu ở trên) khiến càng ngày càng có nhiều học sinh cá biệt. Nhưng nguyên nhân do đâu thì ta cũng phải cố gắng khắc phục để giúp các em trở thành con người có đạo đức, có năng lực. Vai trò của các thầy cô giáo là rất lớn, song phải có sự giúp sức của cả cộng đồng, gia đình và xã hội thì mới có kết quả. Sau đây là một số bước để giáo dục, rèn luyện giúp đỡ học sinh cá biệt tiến bộ mà bản thân đã thực hiện có hiệu quả.

**9.1.** **Tiếp cận, tìm hiểu đối tượng**

Muốn giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt thành công và hiệu quả. Chúng ta phải tiếp cận và tìm hiểu về đối tượng cần nghiên cứu.

- Bước đầu tiên và quan trọng nhất là tìm hiểu về chính bản thân học sinh, chúng ta có thể tìm hiểu các em về tính cách, quá trình học tập, sở thích, tâm tư, tình cảm, thái độ, mong muốn, ước mơ, … của học sinh.

- Sau đó sẽ tìm hiểu về gia đình của các em; chẳng hạn như người thân, hoàn cảnh gia đình cụ thể, kinh tế gia đình, tình cảm giữa học sinh đó với người thân như thế nào, …

- Có thể tìm hiểu thêm về các mối quan hệ của em đó trong xã hội như bạn bè, thầy cô giáo và các mối quan hệ mà các em học sinh đó thường xuyên liên lạc.

Chúng ta càng nắm rõ được đối tượng cần giáo dục thì chắn chắn việc giáo dục và rèn luyện các em sẽ thuận lợi hơn rất nhiều.

**9.2. Phân loại đối tượng**

**9.2.1. Phương pháp phân loại**

- Nghiên cứu hoàn cảnh gia đình, hoàn cảnh sống của học sinh cá biệt (60% học sinh chưa ngoan, cá biệt là do ảnh hưởng từ gia đình).

- Nghiên cứu hồ sơ học sinh, vào đầu năm học tôi đã tiến hành phát cho mỗi học sinh 01 tờ hồ sơ học sinh. Trong đó, học sinh sẽ khai đầy đủ các thông tin lý lịch về bản thân, sở thích, ước mơ, nguyện vọng, … Qua  hồ sơ này, tôi dễ dàng nắm bắt được những đặc điểm tâm sinh lý của học sinh.

- Nghiên cứu qua học bạ về kết quả học tập rèn luyện của học sinh qua những  năm học trước đó.

- Nghiên cứu qua những nhận xét, đánh giá của bạn bè đặc biệt là người thân của các em qua cha mẹ học sinh, qua chính quyền địa phương, qua các tổ chức đoàn, đội, …

- Nghiên cứu hoạt động giao tiếp giữa giáo viên với học sinh. Quá trình quan sát, tiếp xúc của giáo viên và học sinh sẽ giúp cho giáo viên có thêm những  hiểu biết về tâm lý, tính cách, nhận thức của học sinh.

- Qua hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt đầu giờ, các buổi sinh hoạt lớp cuối tuần, hoạt động thể dục, thể thao, hoạt động nhóm, … để từ đó thu thập thêm về những đặc điểm của học sinh.

**9.2.2. Phân loại đối tượng**

- Học sinh cá biệt do từ phía gia đình.

- Học sinh cá biệt do sự tác động của môi trường học tập.

- Học sinh cá biệt do sự tác động của môi trường xã hội.

- Học sinh cá biệt do tâm sinh lý.

**9.3.** **Lên kế hoạch tổ chức thực hiện**

Sau khi tìm hiểu về đối tượng học sinh, phân tích và phân loại đối tượng, giáo viên sẽ lên kế hoạch thực hiện việc giáo dục học sinh một cách chi tiết, bài bản, đề ra mục tiêu để các em phấn đấu, có mức khen thưởng để làm động lực cho các em cố gắng, chọn phương án phù hợp với từng loại đối tượng học sinh.

**9.4.** **Quá trình thực hiện**

Giáo viên sẽ thực hiện việc giáo dục và rèn luyện từng đối tượng học sinh theo kế hoạch đã vạch ra. Trong quá trình thực hiện, giáo viên phải thường xuyên quan sát, theo dõi, kiểm tra, đánh giá những mặt ưu, nhược điểm của giải pháp; điều chỉnh kịp thời nếu thấy phương án không khả quan, bổ sung tiếp vào kế hoạch nếu thấy cần thiết.

**9.5. Tổng hợp kết quả**

Để biết giải pháp mà giáo viên đưa ra đã hợp lí hay chưa, phù hợp với đối tượng hay phải điều chỉnh, ta phải có bảng tổng hợp kết quả thực hiện; để nhìn vào bảng đó, ta không những có thể đánh giá được giải pháp áp dụng đã đạt hiệu quả hay chưa mà còn nhìn thấy được sự tiến bộ của học sinh theo từng ngày.

Sau đây là bảng theo dõi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng kì về việc theo dõi học sinh cá biệt:

*Bảng tổng hợp theo dõi học sinh cá biệt hàng ngày*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Học sinh………………………. | | | Tổng lỗi vi phạm | Tổng điểm tốt | Hướng khắc phục lỗi vi phạm | Hình thức khen thưởng | Ghi chú |
| Thứ 2 | Lỗi vi phạm | …………… |  |  |  |  |  |
| Điểm tốt, việc tốt | ……………  …………… |
| Thứ 3 | Lỗi vi phạm | …………… |  |  |
| Điểm tốt,  việc tốt | ……………  …………… |  |  |
| Thứ 4 | Lỗi vi phạm | …………. |  |  |
| Điểm tốt,  việc tốt | ……………  …………… |  |  |
| Thứ 5 | Lỗi vi phạm | …………… |  |  |
| Điểm tốt,  việc tốt | ……………  ………… |  |  |
| Thứ 6 | Lỗi vi phạm | …………… |  |  |
| Điểm tốt,  việc tốt | ……………  …………… |  |  |
| Thứ 7 | Lỗi vi phạm | …………… |  |  |
| Điểm tốt,  việc tốt | ……………  …………… |  |  |

*Bảng tổng hợp theo dõi học sinh cá biệt hàng tuần*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Học sinh……………............…………. | | | | | | |
|  | Tuần 1 | Tuần 2 | Tuần 3 | Tuần 4 | Tháng… | Ghi chú |
| Tổng lỗi vi phạm |  |  |  |  |  |  |
| Tổng điểm tốt, việc tốt |  |  |  |  |  |
| Mục tiêu đề ra |  |  |  |  |  |
| Kết quả đạt được |  |  |  |  |  |
| Hạn chế |  |  |  |  |  |
| Điểm cần lưu ý |  |  |  |  |  |

*Bảng tổng hợp theo dõi học sinh cá biệt hàng tháng*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Học sinh………......………………. | | | | | |
|  | Tháng… | Tháng… | Tháng… | Tổng hợp kì…. | Ghi chú |
| Tổng lỗi vi phạm |  |  |  |  |  |
| Tổng điểm tốt, việc tốt |  |  |  |  |
| Mục tiêu đề ra |  |  |  |  |
| Kết quả đạt được |  |  |  |  |
| Hạn chế |  |  |  |  |
| Bổ sung, điều chỉnh phương pháp giáo dục |  |  |  |  |

*Bảng tổng hợp theo dõi học sinh cá biệt năm học…..*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Học sinh………...................………………. | | | | |
|  | Học kì I | Học kì II | Cả năm học | Ghi chú |
| Tổng lỗi vi phạm |  |  |  |  |
| Tổng điểm tốt, việc tốt |  |  |  |
| Mục tiêu đề ra |  |  |  |
| Kết quả đạt được |  |  |  |
| Hạn chế |  |  |  |
| Bổ sung, điều chỉnh phương pháp giáo dục |  |  |  |
| Bài học kinh nghiệm |  |  |  |

**9.6. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới**

Việc giáo dục, rèn luyện học sinh là công việc của chúng ta không phải là ngày một ngày hai; mà nó là nhiệm vụ xuyên suốt, lâu dài. Việc giáo dục, rèn luyện học sinh cá biệt cũng vậy, các em chưa tiến bộ, chưa thay đổi theo hướng tích cực, ta phải tiếp tục đồng hành cùng các em trên con đường rèn luyện, giáo dục; nếu các em đã tiến bộ, đã đạt kết quả học tập cao hơn ta lại càng phải đưa ra phương hướng để các em đó tiếp tục phấn đấu, tiếp tục hoàn thiện bản thân. Chính vì thế, Sau mỗi tuần, mỗi tháng và mỗi kì học, chúng ta nên đặt ra các mục tiêu để đạt được, nhiệm vụ phải hoàn thành và phương hướng để tiếp tục thực hiện.

**10. Một số ví dụ về việc áp dụng biện pháp giáo dục, rèn luyện học sinh cá biệt tại lớp A6 khóa 2020-2023**

**10.1. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do gia đình**

Năm học 2020-2021, lớp 10A6 do tôi chủ nhiệm có em học sinh Ngô Thị Thu Thảo là một trong những học sinh có hoàn cảnh gia đình rất đặc biệt.

- Thảo là đứa con gái út trong gia đình gồm hai anh em trai, bố mẹ ly hôn sau những tháng ngày bất đồng quan niệm sống nhiều năm, lúc đó em đang là học sinh lớp 8.

- Thảo được ở với mẹ như một sự không còn lựa chọn nào khác, vì sau khi chia tay mẹ, bố Thảo đã đi tha phương lập nghiệp ở tận Bình Dương và một thời gian rất dài không hề liên lạc gì với vợ con nữa, mẹ không có công việc ổn định, đi làm thuê làm mướn kiếm công từng ngày, thậm chí có những đêm không về, để mặc em Thảo trong căn nhà trống trải, anh trai đã lập gia đình và đi làm ăn xa quê.

- Bản thân em Thảo sống đã từng sống trong một gia đình đỗ vỡ, bố mẹ thường xuyên cãi vã, thậm chí đánh đập nhau; dần dần em ít khi nhận được sự quan tâm từ bố mẹ; em phải tự lập hầu như mọi việc sinh hoạt trong đời sống hàng ngày.

-Tìm hiểu qua bạn bè của Thảo, tôi được biết, trước kia Thảo là đứa con ngoan, hiếu thảo, sống vui vẻ, hòa đồng, lễ phép, đặc biệt là Thảo có tố chất thông minh, nhanh nhẹn, có ngoại hình bắt mắt, có năng khiếu văn nghệ.

- Từ ngày bố mẹ xích mích, gia đình tan vỡ, em Thảo bắt đầu tỏ ra chán nản, thay đổi tính cách, sống khép kín hơn, ít hòa đồng hơn, chểnh mảng trong học tập, thường xuyên vi phạm nội quy trường lớp, thậm chí kết bạn với những đối tượng bỏ học, tụ tập đánh nhau, gây mất trật tự xã hội.

Bản thân tôi tiếp nhận em Thảo từ năm em bước vào lớp 10, sau một thời gian quan sát, theo dõi và tổng hợp, em Thảo thường vi phạm các lỗi sau:

- Thường xuyên nghỉ học không có lý do.

- Ít khi ghi bài, hầu như không làm bài tập về nhà trước khi đến lớp.

- Thường xuyên tô son, sơn móng tay, ăn mặc điệu đà, thiếu tế nhị.

- Thường xuyên đi học muộn nên rất ít khi tham gia làm trực nhật cùng các bạn trong lớp.

- Thường xuyên xích mích, đánh nhau gây mất trật tự xã hội.

Sau khi tìm hiểu về hoàn cảnh của em Thảo bản thân tôi đã đưa ra biện pháp nhằm giúp em Thảo tiến bộ.

- Trước hết, bản thân phải xác định tư tưởng, việc giáo dục em Thảo là quá trình lâu dài, không thể nôn nóng, bản chất vốn có của con nguời em Thảo là tốt, em chỉ bắt đầu hư hỏng, thay đổi từ khi gia đình mình không còn được trọn vẹn như bao gia đình bạn bè khác; chính vì thế với vai trò là giáo viên chủ nhiệm – một trong những người giáo viên tiếp xúc với em nhiều nhất, phải cảm hóa em bằng tình yêu thương, sự sẻ chia gần gũi, sự giúp đỡ chân tình, phải tạo cho em động lực để em cố gắng và rèn luyện, đặt niềm tin, hy vọng rằng sau một thời gian giáo dục, em sẽ thay đổi bản thân theo chiều hướng tiến bộ.

- Bản thân đã đến nhà gặp phụ huynh em Thảo, khuyên mẹ Thảo cố gắng sắp xếp công việc, dành nhiều thời gian gần gũi, quan tâm đến em Thảo nhiều hơn. Tạo cho em cảm thấy được nhận tình yêu thương từ mẹ mình, người mà em có thể thân thiết nhất. Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, rèn luyện hiện tại của em Thảo và cùng phụ huynh thống nhất cách giáo dục để em Thảo tiến bộ, thay đổi suy nghĩ tiêu cực.

- Vì bố Thảo hiện tại đã lập gia đình ở xa, ít khi về quê. Nên bản thân đã xin số điện thoại của bố Thảo. Thường xuyên liên lạc và tâm sự với phụ huynh về mong muốn của con gái đối với cha. Em Thảo đã từng tâm sự với tôi rằng, dù bố đã lập gia đình mới, nhưng trong lòng em, thật sự vẫn muốn được bố quan tâm, động viên, là chỗ dựa tinh thần của con gái mỗi khi con cần. Qua tìm hiểu tôi biết, có một khoảng thời gian dài bố không liên lạc với Thảo vì bị mẹ Thảo ngăn cấm, chứ không phải vì bố vô trách nhiệm, bỏ bê con trong khoảng thời gian dài. Sau này, nhờ sự kiên trì và lòng thương yêu con cái, dần dần bố con đã đồng cảm và gần gũi nhau hơn. Đến thời điểm hiện tại, dù bố còn phải lo cho gia đình hiện tại, kinh tế gia đình đang vất vả nhưng bố vẫn cố gắng thường xuyên liên lạc, tâm sự với con, chu cấp tiền học và mua trang thiết bị cho em Thảo tham gia học tập được đầy đủ như bè bạn.

- Tìm hiểu về nguyên nhân hay bỏ học, tôi được biết em hay thức khuya để lên mạng xem phim, tán gẫu bạn bè nên có những ngày dậy quá muộn, mẹ đi làm từ sáng sớm, không ai nhắc nhở; có những lần, ở nhà xách cặp đi học, nhưng không đến trường mà đi chơi cùng bạn. Khi được hỏi lí do vì sao em không đến trường, thì em bảo là em không có hứng thú trong học tập, em đã có ý định bỏ học từ lâu, nhưng mẹ bắt đi học để tốt nghiệp 12 sau đó đi xuất khẩu lao động. Hiểu được nguyên nhân dẫn đến lỗi vi phạm trên. Tôi đã phân tích cho em tầm quan trọng của việc học tập đối với lứa tuổi của em, những tác hại có thể xẩy ra nếu em tiếp tục chơi thân cùng bạn xấu mà bỏ bê học hành.

- Trong các buổi tư vấn, tôi đã thường xuyên khuyên nhủ em Thảo trong các mối quan hệ bạn bè, cuộc sống nên có bạn bè; tuy nhiên, mình phải biết chọn bạn mà chơi, nên chơi với những bạn có phẩm chất đạo đức tốt để bạn bè cùng nhau cố gắng tiến bộ. Riêng đối với vấn đề sử dụng mạng xã hội, tôi đã khuyên em, thời đại bây giờ không thể không dùng, nhưng phải biết chắt lọc những cái hay, cái đẹp và hạn chế việc lên mạng quá khuya, rất ảnh hưởng cho sức khỏe hiện tại và sau này.

- Có một thời gian dài em lơ là trong học tập nên kiến thức đã hổng khá nhiều, chưa biết nên chắp ghép lại từ đâu và làm như thế nào nên em thường xuyên không làm bài tập. Tôi đã trao đổi trực tiếp với các giáo viên bộ môn của lớp, nhờ các thầy cô quan tâm, sẻ chia và cùng tôi giúp em Thảo tiến bộ trong học tập. Đồng thời, tôi cũng đã sắp xếp lại chỗ ngồi cho em Thảo, cho em ngồi học bên cạnh em Oanh (lớp phó học tập của lớp), giao nhiệm vụ cho em Oanh kèm cặp, giúp đỡ, hỗ trợ Thảo trong vấn đề học tập trên lớp cũng như việc hoàn thành bài vở ở nhà.

- Bản thân em Thảo có ngoại hình xinh, em đã biết làm đẹp cho bản thân, thậm chí là tô son, tô móng để mình đẹp hơn, ăn mặc diêm dúa theo phong cách hiện đại, … bất chấp việc mình vi phạm quy định trường, lớp. Tôi đã phân tích cho em biết và hiểu rằng, biết làm đẹp là rất tốt, là không sai, là con gái lại càng phải đẹp. Nhưng đẹp phải đúng nơi, đúng chỗ, đúng độ tuổi. Đẹp mà không đúng môi trường cần đẹp thì những bộ đồ kia, son phấn kia chỉ làm xấu đi hình ảnh bản thân em trong mắt bạn bè, thầy cô. Rất nhiều lần khuyên răn, dơ cao đánh khẽ bằng những buổi cho em Thảo đi chăm sóc vườn hoa, quét dọn lau chùi vệ sinh lớp học sau mỗi lần em vi phạm.

- Nhìn bề ngoài em Thảo là một học sinh cá tính, mạnh mẽ, thích được nổi bật giữa đám đông, thích làm theo ý mình dù biết đó là hành động không đúng chuẩn mực, … Nhưng thực chất, qua nhiều lần cô trò tâm sự, tôi cảm nhận được em là một người sống nội tâm, sống thiên về tình cảm, rất dễ mủi lòng nên nếu giáo viên thực hiện việc giáo dục em, tư vấn em đi sâu vào nội tâm có thể khiến em động lòng, chắc chắn em sẽ có chuyển biến theo hướng tích cực.

|  |  |
| --- | --- |
| C:\Users\DELL\Desktop\278117549_1080035519246206_5194200560157507175_n.jpg  *Thầy giáo Phạm Hồng Tâm – Phó hiệu trưởng, trưởng ban tư vấn học đường kết hợp với phụ huynh học sinh tư vấn, giáo dục học sinh cá biệt*   |  | | --- | | *Trường THPT 1-5 phối hợp với Công an huyện Nghĩa Đàn và Huyện đoàn Nghĩa Đàn. Tổ chức buổi Tuyên truyền phổ biến pháp luật ATGT cho học sinh* | |

- Ngoài việc trao đổi với giáo viên bộ môn của lớp để giúp đỡ em Thảo

Sau một chặng đường khá dài giáo dục, rèn luyện, khuyên nhủ kết hợp với bằng hiều biện pháp khác nhau; đến thời điểm hiện tại, em Thảo cũng đã một phần nào đó thay đổi bản thân, tiến bộ hơn trong học tập cũng như trong rèn luyện.

- Tham gia học tập đầy đủ hơn, không còn hiện tượng bỏ học để đi chơi, mỗi lần nghỉ vì ốm đau hay gia đình có việc, em đều xin phép giáo viên chủ nhiệm.

- Ngồi học ghi bài tương đầy đủ, thường xuyên làm bài tập trước khi đến lớp.

- Mặc trang phục đúng quy định, không còn trang điểm lòe loẹt trước khi lên lớp.

- Vẫn còn hiện tượng xích mích với bạn bè, nhưng số lượt đã giảm dần và có những lần xung đột, em đã tự nhận thấy mình sai, tự sắp xếp giảng hòa và không còn lôi kéo bạn bè tham gia theo kiểu hội đồng như trước kia nữa.

- Từ việc giáo dục, rèn luyện và sự cố gắng đó, em Ngô Thị Thu Thảo đã tiến bộ hơn về mọi mặt, từ mức hạnh kiểm yếu của học kì 1 lên hạnh khiểm khá ở học kì 2, năm học 2020-2021.



*Học sinh Thu Thảo cùng tập thể lớp 10A6 tham gia và đạt giải nhất với chuyên đề ‘‘Câu lạc bộ văn học dân gian’’ do nhóm Văn tổ chức*

*Năm học 2020-2021*

|  |
| --- |
|  |

*Học sinh Thu Thảo tham gia hoạt động tình nguyện "Hoa phượng đỏ"*

*tại trường THPT 1-5, ngày 15/08/2021*

Bản chất con người em Thảo là tốt, nếu được sống trong một gia đình hạnh phúc như trước kia, chắc gì em đã trở thành học sinh cá biệt. Em có ngoại hình đẹp, em có năng khiếu và em có ước mơ phù hợp với khả năng của mình, nên tôi tin tưởng rằng, bằng sự giáo dục tận tình của thầy cô, sự giúp đỡ của bạn bè và hơn cả là sự cố gắng của bản thân em Thảo, chắc chắn một ngày không xa, em sẽ biến được ước mơ của em thành hiện thực.

Tuy nhiên, trong quá trình giáo dục và rèn luyện, em Thảo vẫn đang vi phạm một số lỗi như đi học muộn, chưa đúng đồng phục khi đến trường. Tôi sẽ tiếp tục tư vấn, nhắc nhở, động viên, quan tâm đồng thời kết hợp với Đoàn trường, Ban tư vấn học sinh và nhà trường để tiếp tục giáo dục, rèn luyện em.

**10.2. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do môi trường học tập**

Đối với việc giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt, chúng ta cần tạo mọi điều kiện tốt để các em được học tập trong môi trường lành mạnh.

Trong năm học 2020 – 2021, lớp tôi chủ nhiệm có 42 học sinh, tương đối đông, điều đó cũng ảnh hưởng việc học tập của các em. Trong lớp, có em Trần Quang Mạnh là một học sinh rất hay quậy phá, học khá, đến lớp hay chọc ghẹo bạn bè, ngồi học không yên, lúc quay trước, quay sau; lúc bày ra những trò tinh quái, lúc thì tỏ ra rất hiếu động, thậm chí có những hành động tỏ ra mình là một anh hùng, mục đích chỉ để gây sự chú ý của những người xung quanh đối với em, … ngày nào đến lớp bản thân cũng nghe ban cán sự lớp thông báo về những thành tích “nổi cộm” của Mạnh. Hết chọc phá bạn bè, rồi lại chơi nặng tay đánh bạn bè, giấu đồ của bạn. Tính tình Mạnh rất hiếu động. Trong một tiết học, kiểu gì em cũng phải tìm ta một trò nào đó để gây sự chú ý, hết vuốt tóc bạn lại quay ngang khoác vai, ôm cổ bạn nói chuyện và cố tình lôi kéo làm cho bạn nói theo, không chú ý đến việc học. Thậm chí, trong các giờ ra chơi, em thường đi đến các bàn học trong lớp, thấy bạn nào trong lớp để bút, thước trên bàn là Mạnh thu gom hết, mục đích chỉ để trêu ngươi các bạn, khi bị phát hiện các bạn đòi lại, Mạnh không chịu trả, còn thách bạn bè phải chứng minh được đó là bút của mình thì Mạnh mới chịu trả. Một lần khác, vào một buổi chiều mùa đông tiết trời lạnh lẽo, lớp học phụ đạo, tôi được giáo viên bộ môn thông báo, lớp đang ngồi học tự dưng khói bay nghi ngút khắp phòng học, sau khi tìm hiểu thì được biết, em Mạnh là người bày ra trò đó chỉ vì lí do, ngồi học em thấy lạnh quá nên đốt cho ấm, em còn giải bày, em chỉ đốt có tờ giáy nháp, em không nghĩ là nó khói nhiều như thế, …

Bản thân đã tìm hiểu lý lịch của Mạnh thì thấy về mặt tâm lý của em phát triển bình thường, gia đình khá giả, Mạnh là con trai cả đích tôn nên được bố mẹ quan tâm, thậm chí là nuông chiều, đáp ứng những đòi hỏi mà Mạnh muốn.

Với tính hiếu động hay lơ là trong giờ học bản thân dùng biện pháp nhắc nhở và thường gọi Mạnh phát biểu, giao bài tập nhằm giúp em chú ý bài hơn, đồng thời sắp xếp cho Mạnh từ bàn cuối - vị trí mà em thích ngồi, lên bàn đầu, vị trí gần giáo viên nhất và giáo viên có thể quan sát, nhắc nhở. Từ việc hay gọi Mạnh phát biểu và theo dõi em, bản thân phát hiện em rất nhạy bén và có trí nhớ tốt, bản thân cũng nhận ra rằng việc cho Mạnh ngồi trên bàn đầu không phải là một biện pháp tích cực nên tôi đã điều chỉnh cho em ngồi cạnh em Huyền – là một trong những học sinh ngoan ngoãn, chăm chỉ và ý thức tốt để cùng giúp đỡ em Mạnh học tốt hơn.

Bản thân luôn luôn động viên Mạnh cố gắng học tập, chú ý nghe giảng, điều gì không hiểu cứ mạnh dạn hỏi để cô giáo giảng lại. Những lúc Mạnh “chán học, lơ là” bản thân thường nhắc nhở em. Ngoài giờ học, bản thân tìm cách gần gũi Mạnh và khuyên nhủ phân tích rõ hơn để em hiểu việc học rất cần thiết. Lúc đầu, việc uốn nắn Mạnh cũng khó khăn lắm và ý thức sửa đổi của em chưa cao. Nhưng cứ nhiều lần khuyên bảo với những lời nói dịu dàng, nhẹ nhàng của bản thân đã giúp em cảm nhận được tình cảm của cô giáo đối với em và em đã dần thay đổi. Trong các tiết học, Mạnh chú ý nghe giảng bài hơn. Em mạnh dạn, tự tin và tích cực xây dựng phát biểu bài. Mỗi khi Mạnh trả lời đúng tôi thường khen ngợi và tuyên dương em trước lớp. Trong qua trình tiếp cận, tôi nhận thấy ở em Mạnh rất có tố chất, thông minh và đôi khi tính tình còn rất trẻ con, thích nịnh nọt, thích được khen, thích được quan tâm và đôi khi rất hài hước; trong những tiết sinh hoạt lớp cuối tuần, tôi thường lồng ghép các hoạt động mang tính khơi gợi niềm đam mê, tìm tòi, khám phá của học sinh, tôi thường để ý và nhận thấy Mạnh tham gia rất nhiệt tình, sôi nổi và hứng thú.

.

|  |  |
| --- | --- |
| C:\Users\DELL\Desktop\127042628_414064623337648_7680458099261050846_n.jpg | *HS Quang Mạnh cùng nhóm bạn thảo luận, trao đổi bài trong giờ giải lao Năm học 2020-2021* |

|  |
| --- |
| C:\Users\DELL\Desktop\278718055_374949031216652_1624317915665841943_n (1).png  *Thầy giáo Đào Ngọc Cường – Chuyên gia tâm lý Tư vấn cho học sinh THPT 1-5, năm học 2020-2021*  *GVCN và tập thể lớp 11A6 tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp*  *Năm học 2021-2022* |

**10.3. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do môi trường xã hội**

Đối với những học sinh cá biệt do sự tác động của môi trường xã hội, chúng ta cần:

- Nâng cao nhận thức cho mọi thành viên và các tổ chức xã hội trong việc giáo dục học sinh nói riêng và thế hệ trẻ nói chung.

- Hội cha mẹ học sinh, hội khuyến học, hội phụ nữ,... phải sẵn sàng hợp tác, tham mưu và cùng nhà trường giáo dục học sinh (tổ chức trao đổi kinh nghiệm giáo dục học sinh để nghe các gia đình có con em học giỏi chăm ngoan báo cáo cách giáo dục con cái, đề xuất các biện pháp giúp gia đình có con còn yếu kém trong học tập và rèn luyện đạo đức có biện pháp giáo dục con tốt hơn, cùng nhà trường xây dựng quỹ khuyến học, quỹ học sinh nghèo vượt khó...)

- Phát hiện, ngăn chặn kịp thời những nhóm học sinh hay những người có lối sống thiếu lành mạnh lôi kéo học sinh vào các hành động phản giáo dục, triệt phá kịp thời các video đen, sách báo đồi truỵ, các điểm tổ chức trò chơi thiếu lành mạnh trên địa bàn.

- Phân công các thành viên có uy tín đại diện cho các hội gần gũi chia sẻ, cảm thông, giúp đỡ các gia đình có con cái học yếu, kém, chưa ngoan, bàn biện pháp giáo dục và cùng giáo dục các con em.

- Liên hệ nhắc nhở các phụ huynh cần quan tâm nhắc nhở đến việc đọc sách và xem phim video của con cái. Cần phải được kiểm tra có nội dung phù hợp và có ích cho lứa tuổi Thanh thiếu niên.

Cụ thể, năm học 2020-2021 lớp 11A6 có em Nguyễn Ngọc Chiến là học sinh cá biệt chủ yếu là do sự tác động của môi trường xã hội. Em Chiến là học sinh khóa 2019-2022, nhưng năm học 2019-2020 em đã bị lưu ban ở lại lớp.

- Đầu năm, chỉ mới khoảng một tháng đến lớp, Chiến đã gây biết bao chuyện phiền hà, hết chọc phá lại gây chuyện đánh nhau với bạn.

- Em cũng thường xuyên bỏ học, bỏ tiết; đến lớp thì chẳng chịu nghe giảng, chẳng chịu ghi bài và làm bài.

- Ít khi mặc đồng phục khi đến trường dù đã được nhắc nhở rất nhiều.

- Thường xuyên sử dụng điện thoại trong giờ học, giáo viên nhắc nhở thì em chuyển sang nằm trên bàn.

- Chiến còn rất bướng bỉnh, ăn nói thì cộc lốc có khi đến mức vô lễ.

- Mỗi lần Chiến có lỗi bản thân có trách phạt Chiến cũng tỏ ra bình thường, thản nhiên, đôi lúc còn tỏ vẻ thách thức.

- Tuy nhiên, Chiến rất thích được cô giao nhiệm vụ và rất muốn các bạn trong lớp thấy mình có uy tín và rất thích được cô giáo khen.

- Qua tìm hiểu, tôi được biết, em Chiến phải lưu ban năm học lớp 10 cũng vì thường xuyên vi phạm các lỗi trên, dù đã được giáo dục, nhưng Chiến vẫn không tiến bộ.

Thấy vậy, bản thân tôi băn khoăn lắm, đã tìm hiểu lí do để có biện pháp giúp đỡ em. Qua tìm hiểu bản thân biết gia đình Chiến thuộc diện khá giả, bố mẹ em đều có công việc ổn định, gia đình ấm êm. Trước kia, em Chiến khá ngoan, luôn được thầy cô, bạn bè quý mến, bố mẹ không có gì phải phiền hà về em; nhưng bắt đầu từ khi lên lớp 9, cùng với sự thay đổi của tâm sinh lí, tính cách em Chiến dần thay đổi, em bắt đầu biết ăn diện, bắt đầu biết tụ tập bạn bè, ăn chơi; rồi kết thân với những nhóm bạn đã từng bỏ học, đã đi làm; thấy người ta có chút tiền, người ta được tự do, không phải ràng buộc bởi sự quản lí của gia đình, bởi sự căng thẳng của bài vở trên lớp, em dần dần biết nói dối bố mẹ, bỏ học đi chơi, bỏ nhà đi qua đêm, chơi điện tử thâu đêm, rồi tham gia các tệ nạn xã hội, hút thuốc lá, đánh nhau, ….

Bản thân đã chủ nhiệm nhiều năm, được giáo dục nhiều học sinh cá biệt, nhưng trường hợp như em Nguyễn Ngọc Chiến, thật sự đây là lần đầu tôi bắt gặp và chủ nhiệm em. Đã rất nhiều nhiều những đêm tôi phải thao thức, tìm cho mình phương pháp để giáo dục em, đã bao nhiêu giả thuyết đặt ra rồi áp dụng, nhưng…kết quả vẫn chẳng khả quan. Đã có những lúc bản thân cảm thấy bế tắc, bất lực, thậm chí xuôi lòng, muốn bỏ cuộc, …nhưng suy đi nghĩ lại, nhiệm vụ của mình là giáo dục học sinh cả đời, dù có khó khăn thế nào cũng phải cố gắng, chỉ cần có tâm rồi chắc chắn sẽ thành công. Rồi bản thân lại tiếp tục cố gắng, tiếp tục hành trình giáo dục học sinh, tiếp tục hi vọng mình sẽ cảm hóa được em, thay đổi được em, chỉ mong em nhận ra được tấm chân tình của cô, của gia đình mà quay đầu thay đổi.

- Tôi đã đến nhà gặp phụ huynh em Chiến, bố mẹ em rất thân thiện, hiền lành và chân thành. Nghe bố mẹ giãi bày về con cái, phân trần về những vấn đề em Chiến đã gây ra trong thời gian qua, dù bố mẹ đã khuyên răn rất nhiều, dùng biện pháp nặng nhẹ khác nhau, nhưng em vẫn không tiến bộ, thậm chí chẳng còn chịu nghe lời bố mẹ nữa, thích gì, muốn gì em đều tự làm theo ý mình; người làm cha làm mẹ chắc hẳn ai rồi cũng sẽ rất buồn, rất muốn con thay đổi theo chiều hướng tích cực. Tôi và bố mẹ đã trao đổi, thống nhất với nhau cùng cố gắng để giáo dục em, dù biết là sẽ rất khó khăn, nhưng không có nghĩa là không thể. Từ sau buổi gặp gỡ đó, tôi và phụ huynh em Chiến đã thường xuyên trao đổi với nhau hơn, tôi thường trao đổi với mẹ em những vấn đề trên lớp, mẹ em Chiến trao đổi với tôi những vấn đề em Chiến khi ở nhà, chúng tôi cùng nhau xây dựng và tìm ra những biện pháp hợp lí nhất để nhắc nhở, khuyên bảo em. Bằng sự kiên trì, nhẫn nại, bằng tình cảm chân thành và thiêng liêng của người mẹ, người cô; bằng những lời khuyên bảo giải thích cho Chiến hiểu tác hại của những tệ nạn xã hội mà em đang tham gia, bản thân cũng giải thích để Chiến hiểu đánh bạn là việc làm không đúng, nếu có vấn đề gì thì phải thưa với cô giáo để cô giáo giải quyết chứ không nên đánh bạn, sẽ làm bạn xa lánh, em sẽ là kẻ cô đơn trong tình bạn. Mặt khác, tôi cũng tâm sự với em thường xuyên hơn, tình cô trò ngày càng thắm thiết; rồi dần dần tôi cảm nhận được sự thay đổi theo hướng tích cực của em Chiến, em không còn ương bướng như đầu năm, em đã tham gia học tập đầy đủ hơn, không còn quậy phá trong giờ học nữa; thậm chí trong các tiết học các môn xã hội em đã chuyển từ không hợp tác sang hợp tác vui vẻ, biết xung phong xây dựng bài, ghi bài đầy đủ.

- Về vấn đề thực hiện nội quy, đầu năm tìm hiểu em nói: em không mặc đồng phục vì không có, em còn bảo, năm ngoái em có khi nào mặc đâu; em không đeo thẻ vì không có ảnh, em không sơvin vì không quen, …Tôi đã trực tiếp chụp ảnh, tự tay hướng dẫn giúp em may đo áo đồng phục, nhắc nhở em lịch mặc đồng phục của trường, khen em mặc đồng phục và sơvin vào thấy em thư sinh hơn, lịch sự hơn trước mặt cả lớp, tôi thấy em vui vẻ khi được khen.

- Mặt khác, tôi cũng phối hợp với các giáo viên bộ môn để giúp đỡ em trong học tập; phối hợp với Đoàn trường giáo dục em trong các vấn đề thực hiện nề nếp; qua trao đổi gần đây, các thầy cô đều nhận xét em Chiến đã ngoan hơn rất nhiều so với đầu năm, ý thưc học tập tốt hơn, tính cách cũng thay đổi; thân thiện hơn với bạn bè.



*HS Nguyễn Ngọc Chiến cùng các bạn tham gia vệ sinh lớp,*

*Hưởng ứng phong trào phòng học sạch đẹp năm học 2020-2021*

|  |
| --- |
| *GVCN với công tác tư vấn học sinh Nguyễn Ngọc Chiến*  *Năm học 2021-2022* |
|  |



|  |
| --- |
| *HS Chiến và tập thể lớp 11A6 thực hiện tốt việc đeo khẩu trang*  *Trong công tác phòng chống dịch covid 19 năm học 2021-2022* |
| C:\Users\DELL\Desktop\chiến\278663469_497581685487297_6954529454616346677_n.jpg  *HS Ngọc Chiến tham gia vệ sinh công cộng đầu giờ học cùng các bạn*  *Năm học 2021-2022* |
|  |

*Nhật kí học tập của cô giáo bộ môn lớp 11A6 nhận xét về em Chiến*

- Từ kết quả năm học 2020-2021 hạnh kiểm yếu, học lực yếu; sau 1 kì học được giáo dục và rèn luyện thêm, em Chiến đã đạt hạnh kiểm khá và đa số các môn học đều đạt điểm trung bình và từ trung bình trở lên.

- Hôm qua vừa mới trao đổi với mẹ em Chiến, thấy mẹ vui mừng phấn khởi, mẹ bảo, Chiến dạo ni ngoan hơn cô ạ, không còn hay nói dối mẹ bỏ học đi chơi nữa, hôm nào cũng dậy thật sớm ăn sáng rồi lo đi học cho đúng giờ, đi học về thấy em phụ giúp công việc nhà giúp bố mẹ, … Cảm ơn cô nhiều lắm, mẹ không nghĩ là em lại có thể thay đổi suy nghĩ, tiến bộ được như ngày hôm nay. Là một người trực tiếp giáo dục rèn luyện em, tôi cảm nhận được niềm hạnh phúc của người làm cha, làm mẹ khi thấy con mình tiến bộ. Sự tiến bộ vượt bậc của em Chiến đã tiếp sức thêm cho tôi động lức để cố gắng, để tin tưởng rằng; không khó khăn gì là không thể, chỉ cần mình thật sự cố gắng, yêu nghề và tận tậm với nghề.

**10.4. Biện pháp giáo dục đối với học sinh cá biệt do tâm sinh lí**

Đối với những học sinh cá biệt do tâm sinh lí, các em thường có mặc cảm, thường xa cách, ít hoà đồng với mọi người xung quanh. Vì vậy chúng ta cần quan tâm đến các em nhiều hơn. Trò chuyện với các em chân tình, cởi mở, tạo điều kiện cho học sinh hoà đồng vào tập thể lớp để các em thấy được sự quan tâm của mọi người, từ đó xoá đi những mặc cảm của bản thân.

Năm học 2020 – 2021 có em Nguyễn Tùng Dương là học sinh lớp 10A6 do tôi chủ nhiệm. Dương là học sinh yếu cả về sức khỏe lẫn học tập.

Qua tìm hiểu, em là con trai thứ 4 trong gia đình gồm 5 anh chị em, bố mẹ đều là nông dân, gia đình thuộc diện hộ nghèo, dân tộc thiểu số trong vùng kinh tế khó khăn 135, gia đình em đông con, kinh tế còn khó khăn, mẹ mang bầu em nhưng vẫn tham gia lao động công việc nặng nên sinh em thiếu tháng và em bị suy dinh dưỡng từ nhỏ nên Dương nhỏ bé hơn các bạn cùng trang lứa.

Các bạn trong lớp hay trêu chọc em vì em nhỏ con và mỗi khi bị điểm kém khiến em thấy xấu hổ, tự ti, ít giao tiếp với bạn bè, trong các giờ ra chơi nhiều khi thấy em chỉ ngồi lì một góc trong lớp học, tỏ vẻ buồn, chán.

Bản thân tôi dùng biện pháp để khắc phục tình trạng trên như sau:

- Trong giờ sinh hoạt lớp, bản thân thường nhắc nhở cả lớp: bạn bè phải yêu thương nhau; không được trêu chọc bạn, phải giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ.

- Bản thân đã phân công em Vinh là học sinh học giỏi, gần nhà, lên ngồi gần em Dương, có trách nhiệm kiểm tra và nhắc nhở bạn làm bài.

- Trong các tiết dạy, tôi thường gọi Dương lên bảng và hướng dẫn em hoàn thành bài làm.

- Bản thân luôn khen em và cho các bạn vỗ tay động viên mỗi khi em hoàn thành bài tập được giao hoặc trả lời được câu hỏi mà giáo viên đặt ra.

- Thường xuyên trao đổi với các giáo viên bộ môn giảng dạy của lớp, nhờ các thầy cô giáo quan tâm đến em nhiều hơn, khích lệ động viên để em cố gắng hơn trong học tập.

- Dù biết rằng bố mẹ em rất bận rộn, tất bật với công việc đồng áng hàng ngày, nhưng tôi vẫn thường chọn thời điểm hợp lí để trao đổi với phụ huynh em Dương, nhờ bố mẹ tạo điều kiện để em tham gia học tập đầy đủ. Dù sức khỏe em Dương khá yếu; nhưng em rất chăm chỉ, hiền lành. Trở về nhà sau những buổi học trên trường, em lại sắn quần sắn áo sẵn sàng làm mọi công việc để phụ giúp gia đình. Có lần, lên lớp thấy em nằm gục trên bàn, tôi hỏi han tìm hiểu thì được biết, chiều qua nghỉ học nên em ra đồng cày ruộng phụ bố, sáng nay lên trường rất mệt. Nhìn ánh mắt thật thà của em, nhìn dáng hình nhỏ gầy của em, nghe em tâm sự về gia đình, về những công việc em giúp gia đình mà bản thân tôi thấy rất cảm động. Chính vì thế tôi rất cảm thông với Dương, đồng cảm với hoàn cảnh của em, từ đó cô trò thường xuyên tâm sự với nhau hơn, tôi luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ em về mặt vật chất lẫn tinh thần.

- Tạo mọi điều kiện để em tham gia hoạt động cùng tập thể lớp, tham gia đầy đủ các buổi hoạt động dã ngoại, hoạt động ngoài giờ lên lớp,…để em năng động, tự tin hơn.

Lúc đầu, em vẫn còn thái độ xa cách, nhưng càng về sau em đã thân thiện hơn với thầy cô, bạn bè, có thái độ học tập tự giác và đạt kết quả học tập tốt hơn. Cuối năm học, em Dương đã tiến bộ rõ rệt, các môn học em đều đạt từ trung bình trở lên.

|  |
| --- |
| C:\Users\DELL\Desktop\dương anh\278252632_678652086769367_1954748932278252893_n.jpg |

*Cô giáo HồThị Thùy Dương - Giáo viên bộ môn lớp 11A6 hỗ trợ em Tùng Dương cùng tập thể lớp trong học tập*



|  |
| --- |
| *HS Nguyễn Tùng Dương tham gia hoạt động ‘‘Ngày chủ nhật xanh’’ cùng Đoàn trường, hoạt động chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS HCM* |
| C:\Users\DELL\Desktop\131777811_2876926409298796_6091168590468552815_n.jpg |

*HS Tùng Dương và các bạn tham gia hoạt động trải nghiệm cùng các thầy cô giáo tại trại sữa TH True milk*

Trong lớp 10A6 còn có em Nguyễn Thị Ngọc Anh là học sinh cá biệt do tâm sinh lý.

- Anh là một học sinh có tính cách đặc biệt; vui buồn thất thường, đôi khi có những hành động, cử chỉ rất khó hiểu.

- Đầu năm học em thường xuyên vi phạm quy định trường lớp: đi học muộn, không đeo thẻ, không đồng phục, không ghi bài.

- La mắng, cáu gắt, chửi bới thậm chí đuổi bạn đánh đập mỗi khi cảm thấy không vừa lòng một bạn nào đó trong lớp.

- Trong giờ học không chú ý, tiếp thu bài chậm.

Bản thân đã tìm hiểu hoàn cảnh của em được biết em không được sống cùng bố từ lúc sinh ra, mẹ bị ảnh hưởng của chất độc màu da cam, không có khả năng lao động; mẹ con em Anh sống cùng bà ngoại năm nay đã ngoài 80 tuổi, bà thường xuyên ốm đau, bệnh tật; 3 bà cháu mẹ con chỉ sống nhờ tiền lương hưu công nhân ít ỏi của bà và trợ cấp xã hội. Bản thân em Anh lại bị khuyết tật thiểu năng trí tuệ, suy dinh dưỡng, thấp còi. Tuy bà đã già nhưng rất mực cưng chiều yêu thương cháu. Bà nghĩ hoàn cảnh cháu đáng thương nên đã dành hết tình thương của mình cho cháu. Do được sinh ra và lớn lên trong gia đình có hoàn cảnh đặc biệt như thế, bản thân nhận thấy tính tình của em không được bình thường,…Từ những lí do trên, tôi đã cố gắng tìm ra biện pháp để giúp đỡ em.

- Bản thân thường liên lạc với bà em để nhắc nhở và giáo dục em và không cưng chiều cháu quá mức.

- Mặt khác ở trên lớp, thay vì la mắng, trách phạt mỗi khi em mắc lỗi tôi thường nhắc nhở em nhẹ nhàng, khuyên nhủ em chân tình, thân thiện.

- Thường xuyên tâm sự riêng tư với em, động viên kịp thời mỗi khi em có chuyện không vui.

- Nhắc nhở cả lớp, phải đồng cảm với bạn, không được kì thị, không phân biệt đối xử, không trêu ghẹo để bạn phải bực tức.

- Bản thân đã nhờ em Linh, là lớp trưởng và gần nhà Ngọc Anh; phải thường xuyên quan tâm, để ý tới bạn, giúp bạn trong vấn đề học tập cũng như trong các hoạt động tập thể, 2 bạn cùng xuất phát đi học và cùng về, nếu có vấn đề gì phải kịp thời hỗ trợ và báo ngay với gia đình, người thân của bạn Anh.

- Đội ngũ ban cán sự lớp, bạn bè trong lớp luôn sẵn sàng hỗ trợ Ngọc Anh trong học tập cũng như mọi hoạt động tập thể để em Anh có thể tham gia đầy đủ, nhiệt tình, vui vẻ, hòa đồng.

Bản thân em Anh là một người thẳng thắn, thật thà, dễ xúc động. Đầu năm học lớp 10, em vi phạm quy định nhiều là vì em chưa quen với môi trường học tập mới, chưa quen với những nội quy, quy định mới nên còn thường xuyên vi phạm; thậm chí bạn bè nhiều em thấy em Anh có tính cách khác biệt nên hay trêu đùa. Bản thân em Anh cũng chưa quen với bạn bè mới nên dễ cáu gắt. Sau một thời gian học cùng nhau, hiểu nhau hơn, tình bạn giữa Ngọc Anh và các bạn trong lớp đã thân thiết hơn. Nhờ sự hỗ trợ của đội ngũ ban cán sự lớp, giáo viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm em đã tiến bộ hơn trong học tập, hoàn thành các môn học và tham gia đầy đủ, nhiệt tình trong các phong trào thi đua của trường, lớp; đi cùng với sự tiến bộ đó, tính cách của em cũng đã dần thay đổi, tính tình vui vẻ, cởi mở hơn, không còn hay cáu gắt với những người xung quanh. Đặc biệt hơn nữa, em đã biết quan tâm, sẻ chia với những khó khăn của các bạn; biết un ủi, động viên tới mọi người xung quanh; trong khoảng thời gian vừa qua, khi biết cô là f0 của dịch covid 19, em Anh là học sinh đầu tiên trong lớp biết gửi lời động viên, hỏi thăm, khiến cho tôi cảm thấy rất hạnh phúc và bất ngờ về em.

|  |  |
| --- | --- |
| C:\Users\DELL\Desktop\278553979_654505805637313_1152300440342485812_n.jpg  *GVCN và Ban cán sự lớp 10A6 đến nhà em Ngọc Anh thăm hỏi, động viên gia đình Năm học 2020-2021* |  |
| **C:\Users\DELL\Desktop\278375280_3125780451022679_7507979171439119129_n.jpg**C:\Users\DELL\Desktop\dương anh\278655837_1169217070479908_8094290496582225582_n.jpg  *BGH - Đoàn trường trao quà tết cho HS Ngọc Anh và những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, năm học 2021-2022* |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |
| --- |
| *Nhóm bạn học sinh lớp 11A6 hỗ trợ cho HS Ngọc Anh tham gia cuộc thi trực tuyến ‘‘An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai’’ trong giờ giải lao Năm học 2021-2022* |

**11. Kết quả đạt được**

- Thông qua quan sát hoạt động học tập của học sinh và các hoạt động sinh hoạt tập thể của các em học sinh cá biệt, tôi nhận thấy rằng:

**+)** các em học sinh có học lực yếu đã có tiến bộ hơn trong học tập, biết xây dựng bài, đạt được nhiều điểm tốt, làm bài tập khá đầy đủ trước khi đến lớp, học tập chủ động hơn, không để thầy cô bộ môn phải nhắc nhở nhiều.

+) Nhiều em đã hạn chế tối đa việc sử dụng điện thoại chơi điện tử, tình trạng trốn học, bỏ tiết không còn, nghỉ học luôn có phụ huynh gọi điện xin phép.

+) Các em tích cực tham gia các hoạt động tập thể do lớp tổ chức, các hoạt động tình nguyện do Đoàn trường tổ chức; các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, … Nhiều em có sự sáng tạo trong các giờ sinh hoạt tập thể, khiến giáo viên chủ nhiệm phải bất ngờ.

+) Trong các buổi lao động, nhiều em đã cho tập thể lớp thấy sự chăm chỉ, sáng tạo, có trách nhiệm; tham gia trực nhật, vệ sinh công cộng đầu giờ cùng các tổ viên một cách vui vẻ, thoải mái và nhiệt tình.

+) Một số em có năng khiếu văn - mỹ - thể phát huy được điểm mạnh của mình, luôn xung phong đi đầu trong các hoạt động mỗi khi Đoàn trường phát động.

Thật sự, từ khi tôi áp dụng các biện pháp giáo dục, các em học sinh cá biệt đã thay đổi rất nhiều, gần gũi, đoàn kết hơn, chăm chỉ hơn, vui vẻ, hạnh phúc hơn và học tốt hơn rất nhiều. Đặc biệt, các em biết hỗ trợ nhau trong học tập, trong lao động và giúp đỡ nhau khi các bạn gặp khó khăn hàng ngày.

Để có kết quả chính xác nhất về hiệu quả của các giải pháp giúp đỡ các học sinh cá biệt, tôi đã tổng hợp và đối chiếu kết quả học tập, hạnh kiểm Học kì I, học kì II (năm học 2020-2021) và học kì I (năm học 202-2022). Kết quả đã cho thấy, các em học sinh cá biệt của lớp có sự tiến bộ về học lực và hạnh kiểm. Bên cạnh đó, kết quả thi đua của lớp cũng tăng lên, từ xếp loại thứ 24 (kì I năm học 2021-2021) lên thứ 16 (kì II năm học 2020-2021) và kì I (năm học 2021-2022) lớp 11A6 đã vươn lên vị trí thứ 8 của trường.

Tôi đã trao đổi với các giáo viên bộ môn về việc thực hiện các giải pháp giúp đỡ các học sinh cá biệt, giáo viên bộ môn luôn động viên và giúp tôi cùng giáo dục và rèn luyện các em. Có một số giáo viên rất tâm huyết với lớp, rất quan tâm tới các em học sinh cá biệt, thậm chí có những trang nhật kí viết về lớp mà tôi chủ nhiệm, rồi trao đổi với tôi, an ủi, động viên để tôi cố gắng hơn nữa, … những lời gửi gắm, những niềm hi vọng từ các giáo viên bộ môn đã tiếp thêm cho tôi động lực thực hiện các giải pháp giúp đỡ các em.

**12. Phân tích mặt ưu, nhược điểm của quá trình thực hiện**

Sau gần 2 năm học nghiên cứu, áp dụng đề tài vào việc giáo dục học sinh cá biệt, bản thân tôi đã ghi nhận được một số thành quả đáng khích lệ, bên cạnh đó thì cũng đang tồn tại những mặt chưa hoàn thiện.

**12.1. Nguyên nhân đạt được**

- Địa phương có sự quan tâm đến vấn đề giáo dục của địa phương nói chung và Trường THPT 1-5 nói riêng.

- Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện để giáo viên và học sinh có một môi trường giáo dục tốt nhất.

- Sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh học sinh tương đối tốt. Đa số phụ huynh học sinh rất quan tâm đến tình hình học tập, rèn luyện của con em mình.

- Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên quan tâm, đôn đốc, nhắc nhở hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, đặc biệt là những học sinh cá biệt.

- Tập thể lớp đoàn kết, giúp đỡ nhau trong mọi hoạt động, phong trào. Đội ngũ ban cán sự nhiệt tình, năng động và có trách nhiệm cao, luôn cố gắng hoàn thành tốt những nhiệm vụ được giao.

- Bản thân những học sinh có hành vi không mong đợi vẫn còn ý thức được nhiệm vụ học tập, rèn luyện của bản thân; tôn trọng giáo viên và bạn bè và người lớn tuổi.

**12.2. Nguyên nhân hạn chế**

**12.2.1. Nguyên nhân khách quan**

*- Về phía gia đình*

Gia đình là cái nôi các em được sinh ra và được nuôi dưỡng trong vòng tay của cha mẹ, những người thân yêu. Là nơi các em có khoảng thời gian chung sống lâu dài nhất, vì vậy gia đình có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển thể chất lẫn tinh thần, hình thành cho các em những nền móng để tiếp xúc với xã hội bên ngoài. Nếu con cái được sống trong một gia đình lành mạnh thì các em sẽ có một nhân cách tốt và ngược lại.

Không phải tự nhiên mà 5 học sinh của lớp tôi chủ nhiệm lại có những hành vi “cá biệt” như vậy, mà đó là do hậu quả của những vết thương tâm lý vô tình người lớn đã gieo rắc vào đầu óc non nớt của các em như: bố mẹ bất hòa, bạo lực trong việc dạy bảo con; cha cư xử thô bạo, rượu chè bê tha, mẹ lo làm ăn kinh tế thiếu quan tâm con, cho tiền con tiêu xài sớm vô tình tiếp tay cho con hư hỏng; bên cạnh đó hiện tại trong lớp có trường hợp phụ huynh cho rằng con mình học quá yếu nên ngại tiếp xúc, trao đổi với giáo viên chủ nhiệm.

*- Về phía nhà trường*

+) Trường học được xem là ngôi nhà thứ hai của các em, là nơi các em được học tập, được giáo dục một cách toàn diện nhất về đạo đức, tri thức. Nhưng để đạt được mục tiêu ấy không phải dễ, bởi thực tế luôn tồn tại hai mặt song song nhau “tích cực và tiêu cực”. Trong một ngôi trường cũng vậy, có những người thầy giáo, cô giáo tận tụy, tâm huyết với sự nghiệp trồng người; nhưng vẫn tồn tại đâu đó một số nhỏ bộ phận giáo viên khiến cho phụ huynh, học sinh mất niềm tin nơi nhà trường và với họ trường học vẫn chưa thực sự là ngôi nhà thứ hai đáng tin cậy.

+) Một số giáo viên chưa thực sự chú ý đúng mức đến đối tượng học sinh yếu, kém. Chưa theo dõi sát sao và xử lý kịp thời các biểu hiện sa sút của học sinh hoặc tốc độ giảng dạy kiến thức mới và luyện tập nhanh quá khiến cho học sinh yếu kém không theo kịp bài học.

+) Một số giáo viên chưa thật sự chịu khó, tâm huyết với nghề, chưa thật sự “giúp đỡ” các em thoát khỏi yếu kém. Từ đó các em cam chịu, dần dần chấp nhận với sự yếu kém của chính mình và nhụt chí không tự vươn lên.

+) Một số giáo viên còn thiếu nghệ thuật cảm hoá học sinh yếu kém, không gây hứng thú cho học sinh thích học môn mình.

+) Một số giáo viên thiếu sự quản lí học sinh, thiếu sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục, ai học thì học, không thì thôi nên học sinh không sợ khi các em bỏ giờ, vắng tiết vô tổ chức.

+) Giáo viên chủ nhiệm chưa thật sự quan tâm sát sao các em, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các lượng lượng giáo dục trong nhà trường và ngoài xã hội.

+) Do điều kiện cơ sở vật chất của trường chưa đáp ứng đủ nhu cầu như thiếu các loại sách giáo dục kĩ năng sống cho học sinh, cũng như việc tổ chức các hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho các em còn hạn chế, đặc biệt việc tổ chức các buổi ngoại khóa về chuyên đề giáo dục học sinh cá biệt; vì vậy, học sinh vẫn chưa thực sự hiểu được thế nào là học sinh cá biệt và những hành vi cá biệt của các em có ảnh hưởng gì đến tương lai của bản thân hay không?

*- Về phía xã hội*

Cùng với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, con người có thêm một phương thức để thu nhận thông tin. Việc phổ biến các mạng xã hội như facebook, zalo, … giúp cho những thành viên trong cộng đồng dễ dàng nắm bắt các thông tin mới từ bạn bè hay xã hội. Tuy nhiên, đi kèm với những lợi ích là những tác hại đến sức khỏe nói chung và tinh thần nói riêng. Những tác hại của việc nghiện mạng xã hội mà các em gặp phải đó là: Suy giảm các hoạt động sống, tốn quá nhiều thời gian, tâm lí, thiếu tích cực trong cuộc sống, xao lãng mục tiêu cá nhân, giết chết sự sáng tạo, … đã tác động tiêu cực đến đạo đức, nhân cách, lối sống của học sinh.

Địa phương có sự quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của trường nhưng còn hạn chế và đôi lúc chưa kịp thời; chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của trường, công tác quản lý của các cơ quan chức năng còn lỏng lẻo, sự gia tăng của các tệ nạn xã hội,... đã tác động không nhỏ đến các em.

**12.2.2. Nguyên nhân chủ quan**

**-** Do nhận thức, hiểu biết chưa hoàn thiện, hiếu động nên thực hiện những hành vi tiêu cực mà chính bản thân các em vẫn không hiểu được hậu quả của hành vi đó là gì.

- Bất mãn vì bố mẹ thường xuyên bất hòa, thiếu sự quan tâm, cư xử thô bạo với con cái nên một số em thường xuyên vi phạm nội quy trường, lớp; thích chọc phá bạn bè, bướng bỉnh, nói năng, ứng xử thô tục với bạn bè, thiếu lễ phép với người lớn.

- Một số em vì bố mẹ đi làm ăn xa, để con ở một mình, ít quan tâm nên các em tự do lêu lổng chỉ ham chơi không chịu học hành.

- Có trường hợp vì điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, mỗi khi xin tiền bố mẹ để đóng tiền học hoặc đua đòi theo bạn bè mua sắm thường bị bố mẹ phàn nàn, thậm chí không cho nên các em thấy chán nản, tự ti, mặc cảm với bạn bè, vì vậy tỏ ra bất cần, không chú tâm đến việc học tập, rèn luyện và thậm chí có ý định bỏ học.

- Bên cạnh đó, có em được bố mẹ cưng chiều thái quá “ước gì được nấy”, bố mẹ chỉ biết cho tiền con mà không tìm hiểu con xin tiền để làm gì, nắm được điểm yếu của bố mẹ nên một số em lợi dụng xin tiền đi chơi, đánh điện tử, …

Từ những thực tế trên, tôi đã đúc kết, nghiên cứu được một số biện pháp để giáo dục học sinh cá biệt đạt hiệu quả. Tôi đã vận dụng những biện pháp này trong công tác giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt từ năm học 2020 – 2021 đối với lớp 10A6 (nay là 11A6) và gợi ý cho một số giáo viên chủ nhiệm trong trường cùng áp dụng, bước đầu đã mang lại những kết quả khả quan trong năm học 2021-2022. Vì vậy, trong năm học này và năm học 2022-2023 tôi quyết định vẫn tiếp tục vận dụng những phương pháp này vào công tác chủ nhiệm lớp 12A6 để các em đã từng là học sinh cá biệt không còn là cá biệt nữa, để đưa tập thể lớp tiến bộ vượt bậc về học tập cũng như các phong trào thi đua tập thể.

**13. Một số điểm cần lưu ý trong quá trình giáo dục, rèn luyện học sinh cá biệt**

Để giúp đỡ học sinh cá biệt vươn lên trong học tập và rèn luyện, dù các em cá biệt do bất cứ nguyên nhân nào, chúng ta có thể dùng các biện pháp sau:

*- Thứ nhất:* Chúng ta nên tìm hiểu hoàn cảnh gia đình học sinh đó như là thu nhập hàng ngày của gia đình, quan hệ giữa các thành viên trong gia đình như thế nào? Có êm ấm, hạnh phúc hay không? Có nhiều thành kiến gây ra xào xáo bất đồng, ... mục đích là để hiểu rõ học sinh này.

*- Thứ hai:* Nên xử lý mềm mỏng, thậm chí dịu ngọt đối với những học sinh cá biệt, nếu không sẽ không có hiệu quả, có khi gặp phản ứng không tốt ngược trở lại về phía học sinh. Tuy nhiên cũng có đôi lúc ta cũng phải cứng rắn, chẳng hạn như xử phạt mềm nắn, rắn buông.

*- Thứ ba:* Giáo viên nên thường xuyên trò chuyện, quan tâm, gần gũi, nhắc nhở, động viên học sinh trong học tập và rèn luyện đạo đức, có thái độ thân thiện với học sinh. Tạo cho học sinh nhìn mình là cảm thấy gần gũi, chứ không phải gặp mình là sợ la, sợ bị mắng. Như vậy học sinh sẽ có tâm lý bất cần “thầy cô kệ thầy cô, ta là ta". Chúng ta phải làm sao tạo cho học sinh có cảm giác giáo viên như là một người bạn thân, bạn tâm tình, sẵn sàng lắng nghe ý kiến của mình, khi mình vui, buồn đều có thể chia sẻ với thầy cô, khích lệ mình khi mình khó khăn trong rèn luyện, bế tắc trong học tập.

*- Thứ tư:* Giáo viên cần hướng dẫn cụ thể những việc mà học sinh hỏi, tránh để học sinh cảm thấy mình lạc lõng, tránh để học sinh trong lớp xa lánh vì mình cá biệt, tránh để học sinh có cảm giác mình học dở nên không ai quan tâm, ai cũng khinh chê mình, không ai thèm chơi, để ý đến mình; tạo ra không gian lớp học thân thiện, đoàn kết, đội ngũ ban cán sự luôn nhiệt tình, giúp đỡ khi bạn cần.

- *Thứ năm:* Nên giáo dục các em từng bước, chậm rãi từ những công việc nhỏ nhặt nhất. Chẳng hạn phải thức sớm một chút để không phải đi trễ, mình học yếu thì nên chịu khó, siêng làm bài tập hơn các bạn, khi nào làm bài tập, học sinh mệt thì nên giải lao để tinh thần thoải mái rồi làm tiếp, không nên cố gắng quá sức. Giáo viên không nên giáo dục ào ạt, chưa hỏi han lý do gì hết mà đã la mắng học sinh cho dù học sinh đó vi phạm nhẹ, như vậy sẽ mất hiệu quả giáo dục. Bởi vì đấy là những “học sinh cá biệt”, tính tình ương ngạnh, tâm lý bất cần, học hay không đối với bản thân học sinh không quan trọng mà học sinh vào lớp là chỉ được “lãnh lương" hàng ngày, không phải làm những việc nặng nhọc bằng tay chân ở nhà.

*- Thứ sáu:* Chúng ta phải tác động vào động cơ học tập, động cơ rèn luyện để các em thấy rõ tầm quan trọng của việc phải làm. Có thể đưa ra một số tranh ảnh về nạn thất học - chỉ mới mấy tuổi đầu không được đến trường, phải làm những việc nặng nhọc của người lớn rồi lại bị bạn bè khinh thường, xa lánh, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc. Ngược lại những em có học thì làm việc thuận lợi dễ dàng, càng ngày càng tiến thân, bạn bè ngưỡng mộ phải trầm trồ khen ngợi, gia đình được nở mày, nở mặt.

*- Thứ bảy:* Giáo viên luôn động viên, khen thưởng học sinh kịp thời khi các em có những hành vi tốt, có kết quả học tập tiến bộ. Nghiêm khắc nhưng không quá khắt khe khi các em có những biểu hiện chưa ngoan, chưa tiến bộ trong học học.

*- Thứ tám:* Cần đưa ra mục tiêu cụ thể cho các em ở thì tương lai, đi kèm với phần thưởng nếu các em đạt được; mục tiêu đó không quá cao để các em có hy vọng đạt được thì các em mới có ý chí phấn đấu, nhưng cũng không quá thấp vì nếu thấp quá thì sẽ không nhìn thấy được sự tiến bộ của học sinh.

*- Thứ chín:* Giáo viên chủ nhiệm phải thường xuyên liên lạc, trao đổi với giáo viên bộ môn giảng dạy của lớp, tìm hiểu tình hình về các em học sinh cá biệt đó trong thời gian này như thế nào. Bản thân tôi đã lập riêng nhóm giáo viên bộ môn của lớp trên Zalo, ở đó các giáo viên có thể trao đổi với nhau về lớp A6 thường xuyên, hàng tiết học, hàng ngày, hàng tuần. Qua đó nắm bắt tình hình về các em học sinh để kịp thời có phương án giáo dục phù hợp. Ngoài ra, những lúc khó khăn, bế tắc nhất, bản thân chưa tìm ra được giải pháp giải quyết một vấn đề nào đó trong quá trình giáo dục, mình nên hỏi ý kiến bạn bè, đồng nghiệp, các thầy cô giáo đã có nhiều năm giảng dạy, có nhiều kinh nghiệm trong quá trình giáo dục học sinh cá biệt. Đồng thời kết hợp với phụ huynh học sinh, ban đại diện cha mẹ học sinh, các đoàn thể địa phương, ban chấp hành Đoàn trường, Ban giám hiệu nhà trường để cùng giáo dục các em.

Giáo dục học sinh cá biệt là nhiệm vụ quan trọng của người giáo viên chủ nhiệm. Đó không chỉ là nhiệm vụ trong một năm học, một cấp học mà là thiên chức đối với một đời người – một thế hệ.

Việc giáo dục cũng chỉ thành công khi giáo viên chúng ta biết tìm cách tạo ra xung quanh học sinh đó một môi trường sư phạm tốt đẹp, tạo điều kiện cho học sinh đó được học tập rèn luyện trong một tập thể lớp tiến bộ, có tinh thần tự quản cao, có ý thức giúp nhau cùng tiến bộ với sự cảm thông và tin yêu chân thành. Song song đó giữa giáo viên chủ nhiệm và gia đình phải tạo ra được mối quan hệ sư phạm thống nhất cùng góp phần giáo dục học sinh cá biệt đó.

Như vậy, theo tôi biện pháp chung nhất đó là làm sao phải tìm ra cho được nguyên nhân chính, phải tìm hiểu xem học sinh cá biệt mặt gì? Nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng đó? Thường xuyên trao đổi trò chuyện với học sinh nhằm tạo ra tình cảm gắn bó giữa thầy và trò. Khi đã rõ mọi ngọn nguồn làm học sinh đó chậm tiến thì gặp các tình huống dù tiêu cực, dù phức tạp đến đâu. Nhưng với cách xử lý khéo léo, với tấm lòng thiện cảm, tôn trọng, tin yêu học sinh thì công việc giáo dục của chúng ta dần dần sẽ hiệu quả.

**14.** **Bài học kinh nghiệm sau quá trình thực hiện đề tài**

Qua quá trình thực hiện tôi rút ra được một số kinh nghiệm như sau

  Muốn giáo dục tốt các đối tượng học sinh cá biệt giáo viên chủ nhiệm cần phải:

 - Điều tra nắm rõ nguyên nhân của các hiện tượng cá biệt.

 - Nắm rõ tâm lý của từng đối tượng để đề ra biện pháp thích hợp.

 - Khi tiến hành các biện pháp giáo dục cần tránh việc nêu tất cả những khuyết điểm ra cùng một lúc hay nôn nóng muốn giải quyết được tất cả những sai phạm của các em cùng một lúc mà nên phân thời gian và chọn ra những sai phạm mang tính cấp bách hay cơ bản thì giải quyết trước.

 - Không yêu cầu quá cao, nên có sự thông cảm chia sẻ với các em.

 - Luôn tạo mối quan hệ gần gũi, cảm hoá các em.

 - Giáo viên chủ nhiệm cần biết kết hợp được nhiều tác nhân để cùng phối hợp giáo dục.

**PHẦN III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Giáo dục học sinh cá biệt là một việc làm khó khăn và phức tạp, đòi hỏi người giáo viên luôn có sự nhiệt tình, năng động, sáng tạo. Tất cả sự cố gắng và nỗ lực của chúng ta sẽ là chìa khoá cho các em bước sang một cuộc đời mới với sự nhìn nhận tích cực về thực tế và có ý thức rèn luyện tốt.

Trong phạm vi nghiên cứu của đề tài về biện pháp giáo dục cho học sinh cá biệt đã giúp cho cán bộ giáo viên và cán bộ quản lí học sinh xác định đúng tầm quan trọng của biện pháp giáo dục học sinh cá biệt ở nhà trường; để có kế hoạch hoàn chỉnh, có sự quan tâm đúng mực về việc giáo dục cho học sinh cá biệt. Trường THPT 1-5 đã và đang là một địa chỉ tin cậy đối với các em học sinh và cha mẹ học sinh trong địa bàn huyện. Bởi tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường không chỉ cố gắng nâng cao về trình độ chuyên môn mà còn đặc biệt chú ý đến công tác giáo dục về đạo đức, nhân cách cho học sinh; trong đó có công tác giáo dục học sinh cá biệt. Đã có nhiều em học sinh cá biệt chưa ngoan nhưng qua 3 năm học tập các em đã thực sự trưởng thành, tự tin, chu đáo và có ý thức tốt trong cuộc sống.  Công tác giáo dục học sinh cá biệt luôn là một thử thách rất lớn đối với mỗi giáo viên chủ nhiệm, song làm tốt được điều này bạn mới thực sự trở thành một nhà giáo dục theo đúng nghĩa.

**2. Kiến nghị**

Để giáo dục học sinh cá biệt đạt kết quả cao, qua việc tìm hiểu và nghiên cứu 5 em học sinh cá biệt trên của các lớp tôi chủ nhiệm, thì tôi có một số kiến nghị sau:

- Để giáo dục tốt học sinh cá biệt, trước hết giáo viên phải là người tốt, yêu trò, yêu nghề, gương mẫu để học sinh học tập và noi theo. Biết sử dụng những phương pháp cũng như biện pháp một cách hợp lý; đúng lúc, đúng đối tượng để có một cách tác động kịp thời.

- Cần phải kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm với giáo viên bộ môn, giữa nhà trường và gia đình, cộng đồng xã hội và luôn luôn có một đường dây liên lạc tốt. Bởi vì vấn đề giáo dục học sinh cá biệt là một vấn đề nan giải trong nền giáo dục cho nên cần phải được coi trọng và quan tâm.

- Lãnh đạo các cấp chính quyền có hướng tích cực hơn về mặt giáo dục học sinh cá biệt.

- Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm, các tiết sinh hoạt lớp về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

- Nhà trường kết hợp với chính quyền để giáo dục học sinh cá biệt.

- Ban chấp hành Đoàn trường, Ban giám hiệu, tổ tư vấn, phụ huynh, các tổ chức đoàn thể kết hợp với giáo viên chủ nhiệm để cùng giáo dục các em.

Trên đây là một vài kinh nghiệm nho nhỏ của bản thân trong quá trình giáo dục và rèn luyện học sinh cá biệt. Trong phần trình bày chắc hẳn không tránh khỏi sai sót, rất mong nhận được sự góp ý của  các thầy cô giáo đồng nghiệp và ban giám khảo.

*Xin chân thành cám ơn!*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Báo “Giáo dục và thời đại” số 02, số 44, số 99, số 310

2. Bộ GD & ĐT, Tài liệu tập huấn *“Giáo viên chủ nhiệm với công tác tư vấn tâm lý – giáo dục cho học sinh trung học”* Chương trình phát triển giáo dục trung học.

3. Điều lệ *Trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT)*

4. Nguyễn Thanh Bình (2010), *Giáo dục kỹ năng sống*, NXB ĐHSP

5. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI *,Nghị quyết số 29-NQ/TW*

6. Huỳnh Khái Vinh (2001), *Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội*, NXB Chính trị quốc gia.

7. Vụ giáo dục trung học, Hà Nội, tháng 6 / 2011, Tài liệu tập huấn *“Về công tác giáo viên chủ nhiệm trong trường THCS, THPT”*